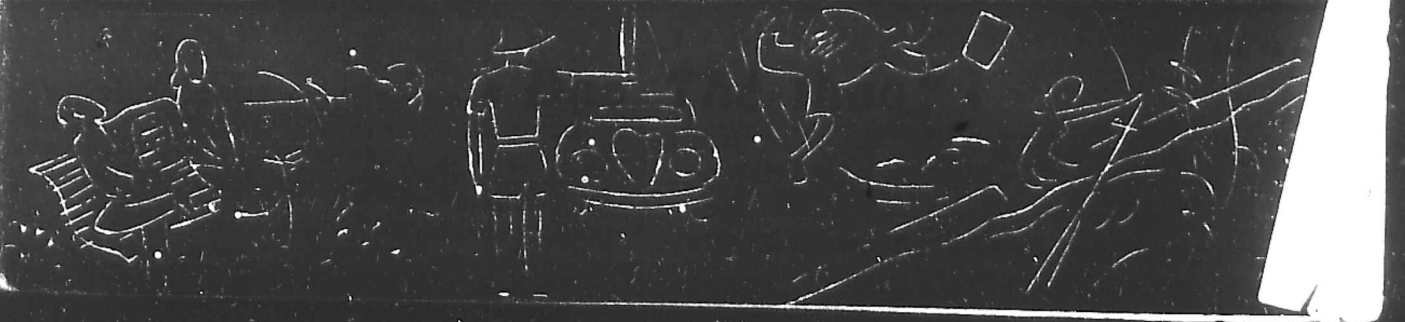




TUẦN-LỄ ĐỒNG-DƯƠNG

— Kể từ 15 Avril 1943, từ những ngày lễ, trong toàn hạt Trung-kỳ, từ 2 tuần lễ lại cấm bán thịt 2 ngày: thứ Năm và thứ Sáu.

Các nhà chức-trách sẽ ngăn cấm không cho giết súc vật nhiều để trừ ăn trong những ngày cấm thịt.

Ai phạm lỗi sẽ bị phạt từ từ 1 đến 15 ngày và tiền từ 100 đến 300 quan, hoặc một trong hai thứ.

— Kết quả những trận bóng tròn giữa Bắc, Trung, Nam và Miền, trong hai ngày lễ Pâques, trên sân Mangin:

Ngày chủ nhật 25 Avril, các trận đấu loại: Cầu-tho sport hòa với Sudindofer 1/1 (nhưng đội của Sudindofer bị thua vì đã bị nhiều trái phạt gộc: C. T. S. bị 4 trái phạt gộc, Sudindofer bị 5 trái phạt gộc).

Cotonkin sport hay A. S. C. F. Nha trang 2/1.

Ngày thứ hai: Nha-trang thắng Sudindofer 2/1.

Trùng-kết: Cotonkin sport thắng Cầu-tho sport 4/2.

— Quan Toàn-quyền vừa ký nghị-định đình-ban báo Tiếng Dân, Báo Tiếng-Dân là tờ báo xuất-bản ở Huế, mỗi tuần lễ 2 kỳ, do cụ Huỳnh thạc Kháng đứng chủ nhiệm kiêm chủ-bút.

— Quan Khâm-sứ Trung-kỳ đã ký nghị-định cấm trong toàn hạt Trung-kỳ không được giết lợn nặng dươt 30 ki-lô.

— Do nghị-định quan Thống-độc ở khắp địa-phần Nam-kỳ, những ai có trữ các thứ da thú, bất cứ để làm gì, đều phải khai.

— Quan Thôn - sử vừa ký nghị-định sửa đổi lại giá tiền hành-khách và hàng-hóa vận-tải trên các chuyến ô-tô.

Giá ngồi các hành khách: Ô-tô «buýt» chạy rượu, mỗi hành khách, mỗi cây số 0\$027; chạy than củi 0\$022; chạy dầu ma dút nội-hóa 0\$033.

Ô-tô «ca» chạy rượu, mỗi hành khách, mỗi cây số 0\$04; chạy than củi 0\$033; chạy dầu ma-dút nội-hóa 0\$05.

Giá tiền vận-tải hàng-hóa:

Ô-tô «buýt» chạy rượu, mỗi cây số mỗi tấn 0\$35; chạy than củi 0\$28; chạy dầu ma-dút nội-hóa 0\$44.

— Hội 4 giáo chiều hôm thứ năm 29 Avril 1943, tại nhà Học-chính Đồng-dương hội-đồng chấp thuận về giải thưởng Văn-chương Đồng-dương đã họp để ấn-định các giải thưởng.

Hội-đồng chấp thuận do quan Toàn-quyền cử ra theo lời đề nghị của ông Giám-độc Học-chính Đồng-dương, có:

Chu - khảo: ông Charton, giám-độc Học-chính; hội-viên: các ông Aurilac đồng-ly văn-phòng quan Toàn-quyền, Boudet giám-độc Thư-viện, Boudrotte giáo sư trưởng Trung-học Khải-định, giám-mục Cadrière ở Cửa - Tùng, Cœdès giám-độc

Đay cho đồng-bào Việt-Nam thất học biết đọc và biết viết chữ quốc-ngữ là giúp cho họ biết cách phụng-sự Quốc-gia. Vậy bốn phần của chúng ta là phải giúp HỘI TRUYỀN - BÀ QUỐC - NGỮ

trường Bacc - cũ, Desjardins chánh phòng Thông-tin và Tuyên-truyền ở Cao-mén, đại-tá Jouan, Mallere giám-độc nhà Bio-làng Blanchard de la Brosse Quan trưởng Phạm-Quỳnh vì mắc bệnh ở Huế không ra được nhưng có gửi về bản Tất cả có 24 tập văn gửi đến dư-thi:

Cuộc bỏ phiếu lần đầu ban giám-khảo bỏ 7 phiếu đối với 10 phiếu bầu cho ông Phạm-duy-Khiêm tác giả cuốn Légendes des terres secelines. Giải nhì về ông Gresson tác giả cuốn Haute Région.

— Sáo-lệnh ngày 14 Mars 1943 gọi trường Cao đẳng Luật-noc được mở ký hi lấy bằng Cao-đẳng Kinh-tế (Diplôme d'Etudes supérieures d'Economie politique).

Kỷ thi này gồm có:

a) Thi viết: bàn về một đầu-đề ban trong 3 giờ. Bài thi này là thi loại.

b) Thi văn đáp: trả lời 4 câu hỏi về Kinh-lí.

— Hội 8 g & 30 phút thứ thứ Năm 29 Avril, tại hội quán hội Trí Trí phố Hàng-Quạt, hội Truyền Bá Học Quốc Ngủ đã tổ chức một cuộc Hội-nạp các giới trí-thức trong thành-phố, đông tới non 1000 người.

Trong buổi hội-nạp này, ông Vũ-Huân-Hồe đã nói hơn một tiếng đồng hồ về vấn-đề Bình Dân Giáo-dục. Sau ông Hồe, bác-sĩ Trịnh-van-Tuất nói qua về «Công-cuộc và tinh-thần làm việc của hội T. B. H. Q. N.» Hai diễn giả đều được cử-tọa hoan nghênh.

Trước khi giải-tán, có cuộc hòa-nhạc.

71 ngày tuần vừa qua ở bà mặt trận không có gì quan trọng lắm.

Ở Tunisie, trận chiến công của Đồng-minh vẫn tiếp tục và đem nhiều thắng lợi đến cho Anh, Mỹ. Có tin lộ quân thứ nhất đã chiếm được những ngọn đồi trên đường Medjez el-Bab đi Tebourba.

Trong khu Medjez el-Bab quân Anh đã vượt qua Medjerda, chỉ còn cách khu đồng-bàng có 6 cây số nữa và đã chiếm được Sidi-Aballah. Tin Mỹ báo đại-bác Mỹ lại bắt đầu thả bom vào tỉnh Masteur, và tin Anh báo cao tiền đội Anh đã tiến tới gần Tebourba, chỉ còn cách khu đồng bằng Tebourba có 4 cây số. Ở khu Pont du Fais, có tin quân Anh đã chiếm được vai ngọn núi ở dãy Djebel Kournina.

Quân Đức đã phản công mạnh chiếm lại những địa điểm này. Quân Anh, Mỹ tiến được một chút; nhưng khó khăn lắm lắm, chưa biết đến bao giờ mới xong: Người ta đoán quân Đức ở Tunisie sẽ liều chiến đấu đến tận quân cuối cùng để giữ Tunisie.

Mặt trận Nga, Bá-linh đã vạch rõ trận tuyến sau trận tiền công mùa rét. Đường nay

Trong ba mặt trận, mặt trận TUNISIE đang kịch-liệt nhất

TUNISIE

Địa-thể Tunisie — Phong-tục, thổ-sản, chính-tị và lịch-sử

TUNISIE

sẽ được đem nói rất rõ ràng trong Trung-bắc Chủ-Nhật số sau ra ngày 16 Mai 1943. Hay, tìm biết TUNISIE, một xứ mà quân Đức đang kháng chiến kịch-liệt, và còn kháng chiến cho đến tận quân cuối cùng



TUNISIE MẤT HAY CÒN, QUAN-HỆ ĐẾN CUỘC CHIẾN TRANH NÀY NHƯ THẾ NÀO

Tuần-lễ

Quốc-tê

khởi từ phía Đông vịnh Phần-lan đến Volkhoa (phía Đông Nam Leningrad) rồi chiến tuyến lại dọc theo tây ngạn hồ Ilmen, qua Staraja Roussa, Voliki Liki rồi ngả về phía Đông Nam, qua Orel, Taganrog rồi tới bờ Azov, từ bờ bờ Azov cho đến Novorossisk là đoạn cuối trận tuyến này. Các thành phố Rjev, Viazma, Koursk, Vorochilovgrad hiện ở tay Nga còn Stalino, Tangorog, Kharkov, Orel vẫn ở tay quân Đức.

Vở tuyến điện Nga báo Đức sắp khởi một trận tấn công rất lớn và trở từ Đông Âu sang mặt trận mây chực sự đoạn mới, «Chúng ta sẽ lại phải hy sinh nhiều nữa. Lúc này mới là lúc quyết liệt». Đó là lời vô tuyến điện Nga hô hào dân chúng vậy.

Còn mặt trận Thái-bình-dương thì không quân Nhật luôn luôn hoạt động kịch liệt. Tin Domei nói ngày 23 Avril, phi cơ Nhật đã tới đánh đảo Founa-Fouti trong quần đảo Ellice. Đồng thời lại đánh cả đảo Gataka trong khu Salomons làm cho đường giao thông từ Hoa-kỳ đến Úc thêm nguy hiểm.

Văn-nam bị ném bom và có đến năm chục phi cơ Mỹ bị phá. Cũng một lúc, tàu ngầm Nhật cũng hết sức hoạt động: mới có tin hai tàu vận tải Mỹ trọng tải 11 000 tấn và 6 000 tấn vừa bị Nhật đánh trúng khu Tây Nam Thái-bình-dương.

Thông-chê Pétain đã nói:

«Nhờ có bại-tận mà mỗi đồng-tâm của quốc-gia được thất-chệ; chúng ta sẽ đi quay quần để tìm sự bảo-vệ chung. Sự gần gũi đó, âu chỉ là tự-nhiên, là hy-vọng nâng đỡ nhau trong cuộc phục-hưng. Khưng Quốc-gia Cách-mệnh còn phải của sự thống-nhất của nước Pháp».

Có, một đồng bạc mà muốn làm giàu nhanh chóng và lương-thiện thì chỉ có cách là: MUA VÉ XỔ SỐ ĐỒNG-PHÁP

CÁI ĐẠO THỂ-THAO

Lễ Paques năm nay, sân vận động Mangin Hanoi cũng như sân vận động (Thần-kinh đã hấp dẫn một số khán giả ham chuộng thể-thao đông tới hàng ngàn hàng vạn.

Kết quả các cuộc đấu ấy xin liệt kê như sau này :

Tại sân Mangin

BÓNG TRÒN

Thứ bảy 24 Avril 1943. —

Tranh vô địch hạng nhất Semeuse Lạng-sơn hóa với Eoile de Vinh-yên 2-2.

Sáng chủ nhật 25 Avril. —
Tái đấu với Vinh-yên, Semeuse Lạng-sơn thắng 1-0 được vào chung-kết.

Tranh vô địch hạng tỉnh. —
Phủ-thọ thắng Bắc-kạn 10-1 và sẽ vào chung-kết với Hải-phong ngày 9 Mai.

Chiều 29 Avril. — Tranh vô địch hạng ba. — Résistance hòa với Cotonkin Junior 1-1.
Tranh vô địch Đông-dương. — Cơn-tho hòa với Sudindofor 1-1; Cotonkin thắng Nha-trang 2-1.

BÓNG RÔ

Tranh vô địch hạng danh dự, đội ban trưởng học Trung hoa, họ 9e RIC 26-19 đoạt giải vô địch Bắc-kỳ.

Ngày thứ hai 26 Avril. —
Tranh vô địch hạng nhất vào chung-kết, 19e RMIC họ Semeuse Lạng-sơn 2-1.

Đầu xếp hạng giải Tournoi de Paques, Nha-trang họ Sudindofor 2-1.

— Trận chung-kết vô địch

Đông-dương, Cotonkin họ Cơn-tho 4-2, đoạt giải Tournoi de Paques.

Tại sân vận động Huê

Tranh vô địch học-sinh :

Quần-vợt

Hirribarrondo thắng Faugère 7-5, 9-7.

Faugère — Hirribarrondo thắng Cosserrat — Trac 6-1, 6-0.

Điền-kinh

Urset (BK) phá kỷ-lục nhẩy dài.

Aviotte (TK) phá kỷ-lục phóng-lao.

Anguille (NK) phá kỷ-lục ném đĩa.

Fauvel (BK) phá kỷ-lục ném tạ.

Laplace (BK) giữ vững kỷ-lục chạy 100 thước.

Xếp hạng chung : Bắc-kỳ 139 điểm

Nam-kỳ : 119 điểm

Trung-kỳ 87 điểm

Cao-mên 80 điểm

Bóng rô

Cao-mên họ Trung-kỳ 44-31.

Bóng tròn

Hội-tuyển Trung-kỳ họ hội tuyển Nam-kỳ 3-2 đoạt giải vô địch bóng tròn Đông-dương.

Vô địch xe đạp Đông-dương Huê-Tourane-Huê 215 km. Hạng Independant, chạy mất 8g. 30p. 10 gi.

1. Cúc (NK) 2. Michon (TK)

3. Thân (BK) 4. Sơn (BK)

5. Đuộm (NK) 6. Long (NK).

Hạng Amateur Tourane-Huê

107km, chạy mất 3g. 44p. 42gi.

1. Ba (NK). 2. Sanh (NK).
Volon (BK) 3. Lau (NK)
4. Mounier, 5. Gourmelin,
6. Diêu (TK).

Vô địch xe đạp nước rút
Đầu loại :

Phượng (NK) họ Thanh (CM).

Chánh (CM) họ Sơn (BK).

Michaud (NK) họ Michon

(TK).

Thần (BN) họ Harter (TK).

Bán kết :

Phượng họ Thân ; Chánh

họ Michaud.

Chung kết :

Phượng họ Chánh.

Phượng đoạt chức vô địch.

Vô địch xe đạp vượt bắt

Vô địch Đông-dương Lher

(TK) thắng Franchi (NK).

Tính điểm : Nam-kỳ đoạt

giải với 3 cuộc thắng.

Trong lúc thi xe đạp tại

sân vận động, 500 thanh-niên

Thần-kinh tổ chức cuộc tiếp

rước đại-lai Ducoroy Tổng

ủy-viên Thể-dục và Thanh-niên

Đông-dương rất long-trọng.

Bằng ấy cuộc tranh đấu thể-

thao đã làm cho bầu không-

khí trở nên tung bừng nào

nhiệt, và làm cho người ta

trong giây lát nghĩ tới kỷ-

nguyên các cuộc đua điền-

kinh oanh liệt tại Hy-lạp

thời xưa.

Người ta phải ngợi khen

Tổng Ủy-van Thể-dục và

Thanh-niên Đông-dương

nhất là đại-tai Ducoroy, đã

giàu sáng kiến ấn định ra bản

chương trình đầy đủ như

trên, khiến mọi người đã có

thể quên được dù trong giờ khác những nỗi khó khăn của thời thế mà sống hằng ha với những quan niệm mạnh mẽ, chưa chan hy vọng của ngày mai.

Vận-mệnh thể dục Đông-dương có thể nói là được giao phó vào những bàn tay kỹ-xảo và chính-sạch thể dục của chánh-phủ Đông-dương có thể nói là chu đáo khả quan.

Nhưng theo thiên ý chúng tôi, thì chính sách ấy còn có thể thực hành cho tới thời hoan-bị được.

Thật vậy.

Ở đây, ngày nay, cũng như ở hầu hết mọi nơi khác từ xưa đến giờ, người ta chỉ chăm lo đến cơ một phần của thể-dục mà thôi : phần thực-hành.

Còn phần lý-thuyết thì hình như bị coi là vô-bổ, nên không quan tâm đến.

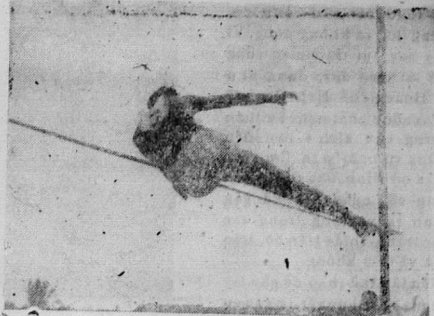
Thanh ra, nếu ngày xưa con nhà võ-nghệ thường bị khinh là thô-lỗ, thì ngày nay con nhà thể-thao cũng thường bị khinh là hạng người chuyên đem sức khỏe của bắp-tịt ra chuốc lấy lợi danh, còn bề văn-nhã thì bị chê là thiếu hân.

Đó không phải là lỗi ở họ, mà là lỗi ở nhà giáo-dục thể-thao. Xưa nay, người ta chỉ chăm chau đối cho người ta cái sức khỏe mà quên không cho người ta hiểu cái thắm nghĩa của sự chơn-đồi đó, tức là cái tinh thần của võ-nghệ, cái tinh thần của thể-thao.

Tại làm sao chúng ta lại ham chuộng thể-thao ?

Trước khi nói kỹ về tinh thần thể-thao, tưởng chúng ta cũng nên biết qua vì những lẽ gì thể-thao được ham chuộng vậy.

Có người cho đó chỉ là một



Một điệu nhảy rất đẹp của một học-sinh ở Võ-an Ninh

Những lý do đó sẽ giúp ta hiểu một phần cái ý nghĩa của thể-thao.

Từ mười năm cuối thế-kỷ thứ 19 tới giờ, tức là từ hơn 50 năm nay, tại Pháp-quốc và các nước Âu-Mỹ nổi lên cái phong-trào thể-thao mạnh mẽ ở đại như sóng biển, lan tràn khắp mọi nơi, làm mê say hân rộn hàng mấy trăm triệu con người, thậm chí tại một nước bán-khai như nước Việt-Nam ta, mà ảnh hưởng cũng lan sang mạnh mẽ một cách lạ. Nhờ sự khuyến khích và sức dục dắc dờ dẩn của chánh-phủ, ngày nay hầu hết mọi nơi, luồng gió thể-thao cũng đã thổi tới. Sân vận động lập lên tại hầu khắp các tỉnh-lỵ, phủ-lỵ và các thị-trấn.

Dân Việt-Nam thường kéo hàng ngàn hàng vạn người tới xem các cuộc đấu thể-thao như bóng tròn, cờ-nit. Sự hân-rộn bừng dội một xô của thể-thao lại khắp nơi trong hoàn-căn, mỗi nhà giải thích một cách.

Có người cho đó chỉ là một

cái « mốt », một cái thị-hiệu của thời-dại.

Thời xưa có cái mốt các cuộc tranh đấu điền-kinh, thời nay có cái mốt các cuộc tranh đấu bóng tròn, bóng rổ và thi xe đạp.

Nhưng các cuộc tranh đấu điền-kinh tại Hy-lạp ngày xưa đâu phải là cái mốt. Đó chỉ là sự bôn-bộ bông-bột của tinh thần oanh-liệt và thượng-vô-thời bấy giờ.

Thể-thao ngày nay cũng không phải là một cái mốt. Gọi là « mốt » thì không thể trường cửu được. Cái gì đã trường cửu được tiền thì không phải là cái « mốt » mà là cái ý muốn chừng của một thời-dại, một thể-hệ phát-lộ ra.

Vậy tại sao thể-hệ chúng ta lại có cái ý muốn thể-thao mãnh-liệt như thế ?

Mục đích để giải-trí chăng ? Không phải. Cuộc đời hiện tại đã bận-rộn phức-tạp thật, sống chúng ta ngày nay có dùng nhiều sức-lực hằng ông cha xưa dân, mà câu sự giải-trí hơn các cụ ?

Đề cứng gân cốt khỏe chân tay, tập lấy sức mạnh chăng ?

Nhiều người vẫn gán cho thể-thao cái cứu-cánh đó, nhưng thật ra không đúng. Vì ngày nay, tại trận mạc cũng như tại trận đời, đúng như lời Hoàng-đế Napoléon đã nói, không phải người «thần trường cứu xích» làm nên những sự nghiệp to. Cái sức-lực «cứu đình bát sơn» của Hạng-vũ, ngày nay đã gần thành ra vô-dụng trong các cuộc tranh-chiến trên bộ, trên biển và trên không.

Nếu tập thể-thao để gây lấy sức mạnh thì quyết là các cụ tiên-bối, thuần dùng sức mạnh của bắp thịt, của thân-thể để một mình địch với muôn người, phải ham-chuộng thể-thao gấp vạn chúng ta ngày nay.

Chúng ta ham-chuộng thể-thao là do một sự cần dùng của cơ-thể vậy. Sự cần dùng đó cũng cần thiết, cũng tự nhiên, cũng mãnh-liệt, như các sự cần dùng khác của cơ-thể như ăn, ngủ v.v...

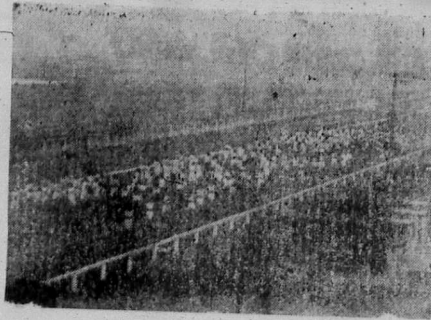
Nó là sự cần dùng thể-thao (besoin sportif). Điều kiện giải đó của bác-sĩ Octave Béliard, chúng ta phải nhận là xác-đương.

Theo bác-sĩ, nếu một vài dân-tộc, như dân-tộc Anh-kết-lợi chẳng hạn, tiến-tiến về thể-thao, là vì cách sinh-hoạt và lối ăn-nướng của họ đã làm cho họ thấy sự cần dùng đó cần-thiết, mãnh-liệt trước chúng ta.

Lịch-sử cho chúng ta thấy rõ điều đó. Người ta có thể nói rằng các môn thể-thao đến do những dân-tộc văn-minh tự-nhiên đặt ra; vì e rằng cuộc sống văn-minh dễ dãi làm tiêu-diệt sự hoạt-động tự-nhiên của nói-giống, và làm cho nói-giống suy-làn,

nên người ta lấy thể-thao để thể cho sự hoạt-động tự-nhiên đó. Người Hy-lạp mà chúng ta vẫn coi là thủy-tổ môn thể-dục và các cuộc chơi thể-thao trong thời-đại chinh-chiến oanh-liệt có hăm-chuộng thể-thao đầu. Mỗi khi công-dân trút hết những công-việc, nghề-nghiệp lên đầu bọn «nó-lẻ», để sống nhàn-rỗi, bấy giờ họ mới trở nên những nhà thể-thao, những tay lực-sĩ.

Con người ta nhờ sự phấn-dấu mà thân-thể được tráng-khiển. Cái lưới cây, con dao bổ không tất-nhiên hạn dĩ. Cái bắp thịt của người ta, nếu không dùng đến, tất cũng sẽ gây yếu hao-mòn dĩ. Ngày xưa, khi người ta ngày ngày phải đi săn thú-vật hay đánh cá mà ăn, phải dùng cái sức của cánh tay để phân-dấu và đàn-áp kẻ thù, phải dùng cái sức của ống chân để đuổi theo hay chạy trốn kẻ thù, tóm lại khi người ta ngày ngày phải đem sức lực ra phân-dấu tranh-lấy cuộc sống, thì người ta tráng-khiển và khỏe mạnh.



Các lực-sĩ trong một cuộc thi vật đấu Anh V an Ninh

Nhân-loại ngày một văn-minh, sức-lực ngày một tiên-ma, cho đến khi phát-thiện những môn-lạc-thuật sức người hầu hết mọi việc, thì con người yếu-ớt đi rất nhiều vì sự nhàn-rỗi. Theo cái bản-năng bảo-tồn, tự-nhiên người ta nghĩ ra cách phân-dấu nhân-lạc, giả-biện để bù vào sự cố gắng làm việc xưa kia, hòng cứu-vãn lại một phần cái sức-lực cổ-hũ của cơ-thể. Như vậy, chỉ vì sự cần dùng bảo-tồn sức-lực mà người ta thấy sự cần dùng thể-thao. Chính sự tiên-hộ của kỹ-nghệ đã gây ra phong trào thể-thao. Con người ta vốn là một thể quân-binh của thể-chất và tinh-thần. Một thể-kỹ tiên-bộ kỹ-nghệ đã phá mất cái thể quân-binh sinh-lử đó của con người: sức làm việc xuất-tức ra kém hẳn sự ăn uống.

So với ông cha ta ngày trước thì chúng ta bây giờ ăn uống nhiều hơn và sung-sướng hơn gấp bội, nhưng chúng ta dụng sức làm việc kém hẳn các cụ xưa. Phú quý xa-hoà

làm người ta chóng bạc-dầu, chúng ta bắt đầu thấy những mối lo-âu cho cơ-thể, vì ta đã bỏ mất sức khỏe, để đi làm ông thầy coi sóc cái máy là một kẻ nô-lệ không-lỡ. Không giữ được thể quân-binh, con người rồi chẳng bao lâu vì máy-móc văn-minh, mà sẽ bị chìm đắm tiêu-diệt, vì hệ sức khỏe của thân-thể mà hao mòn thì thân-trí cũng sẽ bị mờ-ám.

Dân Hy-lạp xưa nhàn-rỗi vì có bọn nô-lệ làm thay, lo cho tiên-đồ chúng-tộc mà bấy đặt ra các cuộc thể-thao. Chúng ta ngày nay nhàn-rỗi vì có hạng nô-lệ máy móc làm thay, nếu ham-chuộng thể-thao, là cũng bởi lo cho tiên-đồ chúng-tộc.

Rút lại, theo bác-sĩ Béliard, chúng ta ham-chuộng thể-thao là do một sự cần dùng tự-nhiên, cần-thiết của cơ-

thể, và do cái bản-năng bảo-tồn bản-thân và chúng-tộc xô-dẩy.

Lợi hại của thể-thao.

Thể-thao đã là một sự cần dùng của cơ thể như ăn với ngủ, thì còn có thể hại cho người ta ở chỗ nào nữa?

Tuy nhiên, sự quá đáng bao giờ cũng có hại, đó là sự quá đáng trong việc tập thể-thao.

Ông André Siegfried, giáo-sư trường Tư-thục Chánh-trị chuyên khoa ở Paris đã nói như thế này:

«Tôi vốn yếu-chuộng thể-thao... tôi biết cái giá-trị giáo-dục của thể-thao vừa về phương-diện qui cho chúng ta một nhà, vừa về phương-diện qui cho chúng ta một thể-thao. Duy tôi muốn nói rằng người Anh hơi quá đáng, vượt qua độ thường và kết cục cho cái phương-diện là cái cứu cánh: do đó

bổ phí rất nhiều thì-giờ, nhất là đối với bọn thanh-niên các trường học và trường đại-học và tôi không cho cái lợi ngày thơ trẻ con hơn là sự chú-ý quá đáng, gần như tôn-thờ của họ đối với thể-dục.

Thánh Francis de Sales xưa kia cũng đã nói tương tự như vậy về thể-thao da-hi:

«Duy phải tránh sự quá đáng. Nếu người ta để thì-giờ vào cuộc du-hi nhiều quá, thì

nó không còn là một cuộc tiêu-khiển nữa, mà thành một nghề-nghiệp mất».

Cái hại của thể-thao như vậy là ở sự quá đáng, và ở sự coi thể-thao là một nghề-nghiệp.

Cái hại đó hình như người ta không chịu chú-ý tới, nên ngày nay đã có hạng người thể-thao gọi là «hạng nhà nghề», đã có hạng người suốt ngày ấy đến ngày khác chỉ làm ròng một việc luyện-tập gân cốt để chờ ngày biểu diễn, tranh đấu, là những dịp kiểm tra năng lực của cơ thể cho cuộc sống hàng ngày. Những hạng người đó, phần nhiều không còn biết gì nữa, ngoài thể dục, có khi thiếu hẳn tri-dục và đức-dục, mà không lấy thể lực làm bất-môn. Trái lại, họ thường lấy làm hành-diện với những chức-quan-môn nọ môn kia, và những môn tiền vào cửa ngõ-xô họ bỏ túi.

Họ không biết rằng như vậy là làm sai-lạc mất cứu cánh của thể-thao. Thể-thao là một phương-tiện, chứ có phải một mục-dịch đâu? Nó là một sự cần-dùng của cơ-thể như ăn với ngủ. Mà ăn với ngủ chỉ là những phương-tiện của cuộc sống. Và người ta sinh ra đời chỉ ồm ồm một mục-dịch là ăn cho no, hay ngủ cho khỏe, thì đời người phỏng còn có giá-trị gì? Lấy việc tập thể-thao làm mục-dịch đời người, thì đời người cũng vô giá-trị như thể. Ngoài cái hại của sự quá đáng ra, thể-thao có lợi hiển-nhiên, người đáng tri đến đây, cũng nhận thấy được.

Văn-bào André Maurois đã nói đại khái như thế này:



Ảnh Võ an Ninh

Một điệu múa dân rất đẹp của một lực-sĩ

«Thề-thao luyện tập một cách vừa phải rất tốt để gây cho người ta những giá trị xã-hội và những đức-hạnh công-dân.

«Thề-thao công-công là một trường học tốt hơn hết để dạy người ta qui-cử. Ở đây, người ta thân-thiết được cái tinh-thần đoàn-thể, cái tinh-thần liên hiệp, được làm việc cùng. Vì người trong đoàn bắt buộc phải ở địa vị mình, và phải cùng chơi với đoàn. Họ không được phép tìm sự thành-công riêng cho mình, vì nếu thế thì làm cho cả đoàn thất bại. Học lý sự tu-hà trong cử-chỉ của mình học sự phục tùng sự hu-sinh. Học cái «thề độc-thánh» vì cuộc đời thắng của toàn thể. Một đoàn thề-thao cũng giống như một âm nhạc, trong đó mỗi thứ nhạc-khí đều theo luân-thứ mình mà lên tiếng. Lúc thì phải im hơi, lúc thì phải họa theo luật-lệ của khúc nhạc. Một xã-hội mà mỗi người dân giữ đúng địa-vị mình không lẫn chái kẻ người khác, há chẳng phải là một xã-hội có trật-tự làm ăn ư? Cái tinh-thần đoàn-thể chính là cái tinh-thần xã-hội hay nhất vậy.»

Đó với cuộc chiến-tranh, vàn-nào nẻo thề-thao cũng

gây cho chiến-sĩ những đức-tinh rất hay. Đối với dân-tộc thề-thao như dân-tộc Anh, cuộc chiến-tranh cũng chỉ là một cuộc thề-thao mà thôi, duy khác là một cuộc thề-thao nguy-hiểm. Văn-báo nói người ta thường thấy những đại-tá, đại tướng Anh rất trẻ trung ban đêm đem quân đi tuần-từ như những viên cai đội, để thừa một sự vui-thích rất thề-thao là bắt được mấy tên quân địch.

Đó với cuộc hòa-bình, thề-thao cũng giúp được một phần lớn.

Văn-báo nói:

«Thề-thao công-công hướng-dẫn bản-năng chiến đấu của người ta vào những cuộc chiến-tranh lịch-sự và vào làm cho các trận chính-chiến mãi cả đi về dữ-lộn độc-độc đi.»

«Thề-thao dạy người ta thắng trận một cách vui thỏa mà không làm tổn-hại kẻ thua và kẻ cực bång cuộc bắt tay hôn hít giữa hai đoàn thù địch thân-ái như anh em một nhà vậy. Như thế thì thề-thao chính là ông thầy dạy hòa-bình vậy.»

Có nhiều cái bất-bại của thề-thao minh-bạch như thế, thì hiển-hạ, mới nhận chân được cái đạo thề-thao tức là

cái tinh-thần thề-thao, mà bấy lâu người ta hình như quên lãng.

Tinh-thần thề-thao hay cái Đạo thề-thao

Chính-sách thề-thao muốn được hoàn-bị, cần phải chăm lo đến phần lý-thuyết đồng thời với phần thực hành.

Bấy lâu các báo-chí thề-thao chỉ đăng những bài tường-thuật các cuộc tranh đấu thề-thao, cũng như các nhà cầm quyền thề-thao chỉ lo tổ-chức các cuộc tranh đấu. Còn việc trao-dối tinh-thần thề-thao cho dân-chúng, thì bỏ quên.

Cái tinh-thần thề-thao?

Ra mắt trận, hai ông tướng địch cất mũi chao nhau mới nhau hẳn trước, rồi nhường nhịn nhau mãi mới giao-chiến; Trương-Phi đốt đuốc đánh nhau một đêm với Mã-Siêu, lúc ngựa Mã-Siêu bị thương khuỵu xuống, Trương-Phi ngừng ngựa xa-màu, bảo Mã-Siêu hãy về dỗi ngựa đi, rồi hôm sau sẽ giao-chiến tiếp; Gia-Cát-Lương bày lần bát, bày lần tha Man-ương là Mạnh-Hoạch; Hàn-Tin khi được phong Vương đời Tần ban thật bất minh chui qua

TRUNG-BẮC CHỦ-NHẬT
(xem tiếp trang 32)

Nhân nói về kịch
Mỹ-châu Trọng-
Thủy (1) ta cũng
— nên biết —

đã lập vương-nghiệp ở nước ta ra thề nào?

Dù làm vua ở một thời-kỳ khuyết-sử, Triệu-Đà cũng lưu được một chút dấu-vết trên đất nước ta.

Người ta thường gọi Triệu-Đà là Ủy-Đà vì Đà làm chức quan ủy. Quê ở huyện Chân-dĩnh thuộc tỉnh Quảng-dông bấy giờ.

Trước Tây lịch 222 năm, Tần Thủy-hoàng kiêm tỉnh đất Trung-quốc, lại bình-định cả miền Đông-Việt, đặt ra ba quận Quê-lam, Nam-bãi, Trung-quận, rồi đem lưu dân Trung-quốc đến ở lẫn với người Việt, cử người Trung-quốc đến làm các chức ủy, lệnh đề cai-trị. Triệu-Đà cũng là một trong số người được cử, làm chức lệnh ở Long xuyên thuộc quận Nam-bãi. Đó là cái mối đưa đất Đà sang vùng này ở nước Nam ta vậy.

Đến đời vua Nhị-Thế nhà Tần, quan ủy quận Nam-bãi là Nhâm-Ngao bị đày, trước khi tạ-thế, có cho gọi Đà đến bên giường bệnh, bảo rằng:

— Tinh-hình Trung-quốc ngày nay đang rối rắm như tơ-vò, vì Tần Thủy-hoàng trước kia làm nhiều điều vô-

TRIỆU-ĐÀ,

người đem con
trai ra để làm
mồi cướp nước

tiểu. Vốn biết ông là người có tài cao chí lớn tôi muốn đem sự nghiệp ấy cậy ông vì tôi thực hành, chắc rằng có thể thành-công. Dù không được sống lại mà nhìn, nhưng hồn tôi ở tuổi vàng cũng được hả lòng. Thành-Phiên-Ngung núi bao bọc chung quanh, thực là một nơi thiên hiểm, dùng làm nơi căn cứ, cần cả quận Nam-bãi này từ đông sang tây rộng vài ngàn dặm, lại có người Trung-quốc giúp sức, có thể lập thành một nước, xưng vương, xưng đế, tự mình làm chủ, chẳng hơn là cứ bó tay ngồi đợi kẻ khác đến hót mất, rồi cái dần chừng sai khiến ư? Những kẻ trưởng lại trong quân này đều là kẻ bất tài không đáng ban lời, nên tôi cho mời ông đến để bàn định, mong rằng ông cũng được thành công.

Triệu-Đà lấy ta nhận lời Nhâm-Ngao lập tức cử Đà thay mình làm quan ủy quận Nam-bãi và đưa [văn thư] đến các huyện lân cận bảo phải nghe theo mệnh-lệnh của Đà.

Được vài hôm Nhâm-Ngao chết. Đà liền truyền hịch đi các huyện Hoàn-hố, Dương-son, Sát-khê, Quan-bách, nói quan già ở Trung-quốc sắp kéo đến, kíp phải đem quân chặn đường và bọp quân lại để tự giữ. Đà lại sai bắt hết những viên trưởng lại do nhà Tần cử sang, rồi giết chết, và cử các người về đảng mình thay vào. Không bao lâu, nhà Tần bị phá diệt,

(1) Xem T.B.C.N số trước.

ĐÃ CÓ BẢN

Dời bí mật của con kiến

của Phạm-vân-Giao gửi 0p50
đến tỉnh, triết-y và chính-trị
trong một xã-hội Sâu-Kiến

Thư từ đề cho ông NGUYỄN VĂN TRỌ

giám đốc nhà xuất-bản SANG, 46 Quai Clémenceau — Hanoi

12 mai phát hành:

GÁC QUAN HỮU SÁU

của Ngạc-Hưu, giá 0p60.
Có những ai buồn của người sống
và người chết. Có ma quỷ hiện lên
bàn tay. Có những bậc thần-đấng
lên sân khấu. Có những tay phở
thầy đại tài. Vì sao?

Vì có một giấc quan thêu sáu.

25 mai phát hành:

Có Thủy

Như thuyết được giải thưởng khuyến
khích văn chương Từ Lương-Vũ
Đ. An năm 1935 của NGUYỄN KIẾN
MÁN. Sách dày 400 trang in trên
giấy bìa tốt. Bìa 3 màu do họa sĩ
Lưu Văn Nân trình bày. Giá 3p40

Đã lại cử đại binh đi đánh lấy nốt hai quận Quế-lâm, Tượng-quận, lập thành một nước gọi là Nam-Việt, tự tôn hiệu là Võ-vương.

Khi đó Lưu-Quí-cử diệt được Tần, làm vua Trung-quốc, tức là vua Cao-tô nhà Hán. Biết Đà cất từ một phương, tỏ ý đối kháng muốn đem quân đánh, nhưng cuộc chiến tranh vừa yên, không muốn cho dân lại khổ về nạn binh hỏa, đánh bấy để mặc cho Đà được tự do vùng vẫy.

Năm thứ 22, vua Cao-Tô vì muốn thu Đà làm phiên thuộc ở miền nam, sai Lục-giã sang lập Đà làm Nam-việt vương.

Mấy năm sau, vua Cao-tô chết, vợ là Lã - hậu cầm quyền, hạ lệnh cấm Nam-việt không được mang các đồ sắt sang bán. Triệu-Đà cảm giận quá, cho rằng Trường-sa tiếp giáp với Nam-việt, tất là Trường - sa vương muốn cạy thế Trung-quốc để đánh lấy Nam-việt, nên xui giặc Lã-hậu làm khó khăn với mình rồi lấy cơ hưng binh. Đà tuyệt giao hẳn với Trung-quốc tự tôn làm Nam-việt hoàng-đế, đem quân đến Tràng-sa, đánh mấy huyện rồi kéo về.

Thấy Đà hoành hành, Lã-hậu sai đại tướng Lu-long-hân cử binh sang đánh, nhưng gặp tiết trời nóng nực, khí ẩm thấp, quân liền bị chết dịch rất nhiều, không thể vượt qua dãy núi mà sang được, vừa lúc đó Lã-hậu chết, Lu-long-hân bèn dẫn

dịch, cho là chẳng kém gì Trung-quốc, Đà dùng các nghi-tượng thiên-tử, tỏ ý địch thế với vua Hán.

Tới lúc này, Đà lại càng tự tôn tự đại. Cho rằng mặt đông bắc đã không đủ sợ, liền quay sang mở mang thế lực ở miền tây nam. Một đoàn tinh-sứ rất đau đớn đã lết nên, khiến cho người ngàn sau đều phải đau mặt chau mày. Đà mượn việc hôn nhân để cướp lấy đất nước của người. Vai chủ động dù là Trọng-Thủy con gái Đà, nhưng chính Đà là kẻ đã đặt tay vậy.

Đà lần lượt xâm lược các nước Mãn-Việt và Âu-lạc. Nguyên đất Giao-hi do con cháu Lạc-vương cai trị, truyền 18 đời đến gọi là Hùng - vương, đặt hiệu nước là Văn-lang. Đến đời thứ 18 con vua Thục-tên có con vua Thục-tên là Phàn-đem binh diệt Văn-lang, đóng đô ở Phong-khe, (tức Cổ-loa ngày nay) đặt hiệu nước là Âu-lạc, đất nước gồm cả hai quận Giao-chi, Cửu-châu.

Quân Hán bỏ về, lại là dịp khiến cho Đà thêm sức vùng vẫy. Đà đóng đô ở Phiên-ngang; đất nước từ đông sang tây rộng hơn vạn

Lấy vợ là Âu-lạc không thân phục, Triệu-Đà đem quân đến đánh, nhưng mấy lần đều bị thất bại cả, vì Thục vương nhờ có rể thần

là một võ khí lợi rớt lại, do thần Kim-quì cho vuốt làm này, bắn trăm phát trăm trúng làm cho quân Đà chết hại rất nhiều. Thấy không thể dùng được võ lực, Đà liền tìm cách dùng quyền mưu. Đồ biết Thục-Vương có con gái là My-Chân, liền giả ý sai sứ giảng hòa, cầu hôn cho con gái là Trọng-Thủy. Cuộc hôn nhân đã thành, Trọng-Thủy lừa vợ cho xem nỏ thần rồi ngầm đổi lấy nỏ, liền đem về đưa cho cha. Lừa phá được nỏ khí thiêng liêng rồi, Đà liền cất quân sang đánh. Vua Thục bị thua, cùng My-Chân chạy ra bể, cả hai cha con cùng chết theo nạn nước. Sau khi thắng trận, Trọng-Thủy rất đổi ăn năn, vì việc nước đã cam tội bội tình, cũng tự tử để tạ lòng người chín suối.

Đến đời Văn-đế nhà Hán, lại sai Lục-giã sang trách Đà từ tiện xưng đế. Tự biết thế lực mình kém, Đà phải dâng thư tạ tội rằng: « Đại-trưởng Man-di lão phu thần Đà xin được tỏ bày: Trước đây Cao-hậu làm cách tuyệt Nam-việt, tôi trốn ngó là Tràng-sa vương đem tôi. Lại có nghe thấy Cao-hậu giết hết họ hàng tôi, phá hủy tiên nhân mồ mả tôi. Vì vậy tôi đem quân đánh Tràng-sa. Về phương nam là nơi ẩm thấp, dân đều là man di; mấy nước nhỏ như Mân-Việt ở phía đông, Âu-lạc, Khố-quốc ở phía tây đều xưng vương, nên lão thần vọng xưng đế hiệu, tạm để tự vai lòng, không khi nào dám tự ý với thiên-tử. Từ nay xin lại được dời dời làm phiên thần phụng chức cống như cũ ».

Rồi hạ lệnh cho trong nước rằng: « Ta nghe hai người hùng không thể cùng đứng hai người hiền không thể cùng dời. Hoàng-đế nhà Hán là vị hiền thiên-tử, từ nay về sau, ta bỏ để hiệu chỉ xưng vương mà thôi ».

Đến năm Kiến-nguyên thứ tư nhà Hán, Triệu-Đà bị bệnh mất, thọ một trăm tuổi, làm vua được 71 năm.

Triệu-Đà mất, cháu là Hồ lên ngôi, Hồ làm vua được 10 năm thì mất. Con gái là Âu-Tề vào Tràng-An cháu vua Hán, rồi nối ngôi, gọi là Minh-vương. Minh-vương mất, con là Hưng lên ngôi. Hưng còn bé, mẹ là họ Cù vốn người Tràng-an có giúp chính sự, vua Hán sai sứ giả là Âu-quốc Thiệu quý vốn có tư tình với Cù-hậu từ xưa, sang dụ hai mẹ con vào châu. Thừa-tướng Lã-Gia can vua không nên đi, vì vậy sinh ra xung đột giữa Lã-Gia và Thái-hậu cùng sứ giả nhà Hán. Lã-Gia đem quân đánh hai mẹ con Thái-hậu lập con trưởng Minh-vương con người vợ Việt-nam là Kiến-Đức lên làm vua. Thấy Lã-Gia không mệnh, vua Hán sai Phục-ba tướng quân Lô-bắc-Đức, Lưu - thủyên tướng quân Dương-Bộc đem hai vạn quân sang đánh, bắt được Lã-Gia và Kiến-Đức giết đi. Nhà Triệu mất.

Họ Triệu làm vua Nam-việt, kể từ Đà rồi truyền 3 đời nữa, trước sau được 93 năm. PHÚ-SƠN

Sách mới

T. B. C. N. vừa nhận được: — « TEXTES FRANÇAIS POUR L'ACTION MORALE » do giáo-sư thạc-sĩ JEAN CAZES ở trường Trung-học Albert Sarraut sưu tập và phê bình do nhà Hoc-chính xuất bản làm phụ trương của tập kỷ yếu hàng tháng của nhà Hoc-chính Đông-dương và in tại nhà in Trung-Bắc. Trong sách này ta được đọc lại những áng danh văn của các nhà văn Pháp trải qua các thời đại nói về Cần-lao, Già - đĩnh, Tổ-quốc, các bậc anh hùng và thành-nhân và nền văn minh của đạo Thiên chúa v...v...

Sách này là cuốn sách dùng để dạy môn « hành động về luân lý (action morale) » một môn mới giờ vào chương trình các trường từ Sept. 1942 Sách do Đoàn Chánh nha Hoc-chính Đông-dương M. Chardon để tựa

— TỰ HÀO ĐẾN HỒ BA-BÈ của NHẬT NHAM TRỊNH NHƯ TẤU, giá 2p.

Xin có lời cảm ơn các nhà tặng sách và giới thiệu với bạn đọc.

Hỏi thuốc Học thuốc

AI muốn hỏi thuốc, học thuốc mua các thứ thuốc linh nghiệm mua sách Đông Tây y học 1500. Nam nữ và sản dục 1500 xin cứ viết thư cho:

Monsieur et Madame LÉ - VĂN - PHAM Médecin civil et pharmaciennes 18, rue Ba-vi - Sontay

LẬU, GIANG

Mắc bệnh tình nên uống thuốc của ĐỨC-THO ĐƯỜNG 131 route de Huế, Hanoi sẽ khỏi. Thuốc lậu 1500 một ve. Giang 1p00. Nhậu chữa đầu. Xem mạch cho đơn, chữa đố các bệnh người lớn, trẻ con. Bán đủ cao, đơn, hoàn tán.



ĐÃ CÓ BẢN:

Giờng thạc lữ

Thơ tuyệt-tác của Anh, Em Nguyễn-Tổ và Nguyễn-Tuất. Nguyễn-Tổ tác giả 2 tập thơ giá trị Trại nổi gào và Bài kinh thành, in đẹp. Bìa và phụ-bản của J. Foulon và Hữu-Thanh. Bản phổ thông giá bán 2p.00 — ĐUY-TÂN THU-XÃ HÀNOI



MẦY ẢO CƯỜI

24A, LÊ QUÝ BỒN — HÀNOI

Lửa nhen trong tranh

TRUYỆN NGẮN của NGUYỄN TUẤN

Tên thực ông Tây già chủ đồn điền ấy là Rê-Bit-Xê. Nhưng người mình đã đóng phương hóa cái tên ông Rê-Bit-Xê từ hồi ông còn là quân cai-tây xứ này. Trước khi được về hưu để về đồn điền giồng cà-phê ở hai vùng Nghệ An, Hà Tĩnh, ông Rê-Bit-Xê đã làm chức Công-Sứ ở nhiều tỉnh Trung Bắc trước kỳ và, sự thực, cái tên Rê-Bit-Xê được hóa chế ra là Lê-Bích-Xa là từ cái hồi ông Tây đó bắt đầu làm chức Đại Pháp Lưu Trú Quan ở tỉnh Quảng Ngãi. Quan Tuấn vũ Quảng Ngãi là người hoàn toàn cụ học, mỗi lần có giấy tờ gì ở bên tỉnh đưa sang tòa mà không có tính cách công văn lắm, lại viết lên đầu thư riêng: «Lê Bích Xa Công-Sứ đại-nhân...» Quan Tuấn lấy làm thú lắm. Chữ Lê Bích Xa, nghe nó Tàu lắm, không cần tí gì là Tây nữa. Và chẳng ngại không có chút nào là dính với cái họ mới nên chữ «Rê» mà đọc ra «Lê» nghe nó cũng tiện lợi; ngại và thuộc họ phải cái bệnh là không nên được tắc lưỡi. Cao nên mỗi lần có quan Công-Sứ nào mới đến đến mà tên có vần «r» là vần tên ấy sẽ biến cả ra là Lê hoặc La, Li, Lô, Lư, vân vân. Đó cũng vì thế mà đại quan quan nguyên Toàn quyền Robin đã biến thành Lô-Binh đại thần.

Nhưng mà chúng ta nên trở lại với cụ Tây đồn điền Rê-Bit-Xê nguyên là Lê Bích Xa công-sứ đại-nhân. Và muốn trình sự hồ nghi của chúng ta mỗi khi đọc những ngoại âm, trong truyện này, vai chính của chúng ta sẽ được mãi là Lê Bích Xa.

Vậy thì cụ Lê Bích Xa là một vị trí sĩ làm đồn điền cà-phê vùng Hoài Hoàn, Cụ Lê doanh áp lẹp trại ở đây từ bao giờ thì không rõ nhưng những góc cà-phê thấy đã to lắm. Cụ đã cho xây hai bản ra ngoài không biết lên mấy vụ rồi. Vì hươu quan đó giờ là một lái buôn chính hiệu và thỉnh thoảng lại cho lờ ra cái có tới từ của mình những lúc chơi tranh xem tranh hoặc bày tranh. Cụ Lê không vẽ tranh, nhưng cụ buôn tranh. Hình như tôi đã quên không nói ngay ở đầu rằng cụ Lê Bích Xa là một người buồn tranh cổ. Nợ nần bức lạ

lắm. Đã đành là đẹp. Nhưng nhiều bức quái lắm, quái lạ như là có tro phủ thủy đình vào ấy. Nhiều người được cụ lấy tình thân cho xem những bức tranh cổ - nững bức quý như thế, cụ Lê ít khi cho đem bày ra chỗ công chúng xem mà một cuộc liên-lâm -, lúc trở ra đến ngắm-ngạt ít nhiều và ngờ cụ Lê là một người có ảo thuật hoặc không thì cái người vẽ tranh cổ đó cũng là một ảo thuật gia.

Nhà riêng ông Tây già Lê Bích Xa nhiều tranh quá. Người ta phải tưởng đây là một nhà bảo tàng chứa tranh Tàu. Tiền của mỗi vụ cà-phê tiêu về rất nhiều nhưng chủ nhân đều cho đi mua tranh hết.

Người ta ngờ việc mở đồn điền của vị Tây già này chỉ là một cái cớ và mục đích muốn đạt được thì phải là một bảo tàng viện cổ họa Trung Quốc kia.

Cụ Lê Bích Xa có dùng một vị này lại trẻ tên là Dăng để giúp cụ những lúc soạn tranh tìm tranh. Có người lại bảo cụ Dăng này ngày trước có làm phòng viên trưởng Bắc Cờ Viễn Đông. Cái điều chắc chắn nhất là cụ Dăng người rất ít tuổi nhưng sự học rộng lắm. Không rõ cụ học môn khảo cổ từ bao giờ mà môn học so sánh các cấu trúc rộng đến nỗi các niên hiệu, các tên vua lịch triều bất kể

nước nào, và tên các nghệ-sĩ bất kể thời nào xứ nào, cụ nhớ vanh vách rồi thì là kẻ khai, so sánh, suy luận. Gia có vẻ ra thì thanh tú bao sặc được ấy. Ở, người cận thành ra là cả Đông Tây Cổ Kim rồi con gì nữa. Suốt một vùng Kinh Tân ai cũng biết cận Dăng. Nhưng họ chỉ biết đây là một người Tây lai hạnh kiểm rất kưa, không có gì là mặt net, bao giờ cũng nhớ đến mần hễ, rất có hiếu đối với mẹ và đối với người bên quê ngoại, thường vẫn lấy lễ ra mà xử. Dân gian gần đó chỉ biết về cận Dăng có bấy nhiêu thôi, chứ thực không rõ một tí gì về cái tài đọc tranh và cái sức đi tìm tranh của cụ ở khắp vùng quê Bắc Kỳ.

Một lần ấy cụ Lê Bích Xa gọi cụ Dăng lên buồng riêng và sau một tuần cà-phê đặc có chuối rơm rôm:

— Nay Dăng, có lẽ cũng nên sắp mà đi Hưng Yên đi thôi. Về chuyện cái bức tranh Hán Kỳ ấy mà. Hình như có một lần vào rừng săn hươu, tôi đã nói chuyện cho cận nghe rồi. Lúc ấy đang cùng mai tìm lột chân hươu, cận có nghe và nhớ không? Nhưng tôi cũng cứ kể lại. Nguyễn Tồi tôi rồi ở chực

thủ hiến vùng Hưng Yên, có một người chánh tổng huyện Ân Thái đem dâng tôi một bức tranh để tôi minh khố một vụ ăn hình. Hồi đó tôi còn quý cái trưng tại nhà nghệ lắm. Và lúc ấy còn trai khố, tôi chưa để bụng vào cho chơi đồ cổ. Tôi hea đuổi lão chánh tổng đó đi và dọa bố nó nó thêm về cái tội dôi hối lộ thường quan. Cái tranh cha tao họa thế? Bấy giờ tôi mới biết bức tranh đó là quý. Nó vẽ một ông tướng già đang ngồi xem sách đêm trong quân trường. Trên áo sách có một ngọn nến cháy trên đèn son. Góc phải bên trái, có vẽ một thanh bảo kiếm tuốt trần gác trên cái hộp trường án. Trong tay bên phải cầm. Lụa bôi đã bong rạch và lỏng lẻo nhiều góc đãn đã nam nhiều. Nhưng mà tranh đó... (nói đến đây, Lê Bích Xa ngừng lại, top thêm một ngụm rơm, đôi mắt già sáng bừng lên bao nhiêu là thêm muộn)... nhưng mà tranh đó, cái chỗ quý giá thì không biết thế nào mà mới cho hết được. Mua được về rồi con mắt người Mỹ mà nhìn thấy là cũng ra sẽ có một cái cơ nghiệp để hưởng chung. Dăng à. Tôi tin rằng cận và tôi, bao giờ cũng sống gần nhau

mãi mãi. Tôi rất tin cận và yêu cận như là yêu con. Rồi dần dần tôi sẽ truyền hết cho Dăng những cái sở đắc của tôi về cái bí thuật tìm tranh cổ.

Sớm ngày sau, dân hàng áp đã đánh sẵn xe ngựa cho cận Dăng xuôi tỉnh để đáp tàu ra Bắc - xe ô-tô, taxi ở ỏm nạng. Cận Dăng danh thực cụ Lê Bích Xa dạy.

— Tôi đi Hưng Yên đấy, cha già ạ.

Cụ Lê đại mắt ngáp:

— Hôm qua tôi uống nhiều quá. Có lẽ gần hết chai rôm. Ít khi sao hưng như thế.

— Tôi đi Hưng Yên đấy, cha già ạ.

— À, tốt lắm. Đi đi.

Cụ Lê rút ở từ két con thóc vào mặt trường, phía trên thành dĩa gương một cuốn sổ in, ký vào một tờ vẽ hoa rêu lằng nhằng và sẽ đưa cho Dăng:

— Tại vào nhà Đông Pháp ngân hàng Hà Nội mà lấy tiền. Đi Hưng Yên lấy tranh xong rồi tiện đường, sang luôn đến Cờ Am hỏi xem dân làng đã chịu bán cái lò hương chưa. Họ thuận hay chưa, cũng họ đưa cho dân làng trước một nghìn bạc cho họ tiêu chor. Mà phải lấy đầu lý trường và cả một vài chữ ký

Nhớ đôi mua tại đây của tiệm sách lớn hai cuốn sách mới rất giá trị

1) Tráng sĩ vô danh

Chữ HÁT-HÙNG viết theo tài liệu của cụ Nghệ Sĩ

Cảng cuộc của Vương lớn lao là ra người đời nhà Trần cho đời ta bây giờ. Một tài liệu quý giá mà tôi thấy người Việt Nam muốn nhìn lại những dấu vết anh liệt của Quốc-cải. Lại đó tài liệu để các nhà nghiên cứu, sĩ danh tiếng viết. Cái giá trị thực tế cũng rất cao. Sách in rất công phu. 60 trang. Dọc bởi 1500 (56 sách có hình).

2) Một thời anh liệt

Truyện kể về cuộc đời của TRẦN-VĂN-KHAI từ từ 17 tuổi học võ đến 100 tuổi. 1900

CHỖ NÊN ĐỂ TÍNH!

Cách mà có chỗ nên để tính phần nào định phần ấy, vị định phần nào sẽ họ đã. Nên để cho được thứ phần nào của nhà quý phái Pháp-Nhật, Trung Nam vẫn dùng:

«DUNGELY»

Theo giá hội đồng học giả cho bán: Giá... 219.000 mỗi tá Đem g... 25.00 mỗi tá Detail... 2.81 mỗi hộp Đại-15 cho quyền ở phòng-pháp

BÙI-DỨC-ĐÀU

49 - Rue Negret - Hano

Téléphone N° 4372

- Đã nhập hết cả
3 cuốn sách trình thêm:
1) CHIẾU HỢP SẮT VÀ 9 MANG NGƯỜI của Ngọc-Cầm giá 1500
2) SỰ MÃI MÃI CỦA HANG THÂN CỘC của Trần văn Quý giá 1000
3) ĐỒ QUÂN LÒ BÀN XÀ của Trần văn Quý giá 800
Đã ra 100 cuốn ở các hiệu: các hiệu, các hiệu, các hiệu.

A CHẤU XUẤT BẢN

17 Avenue Hanoi Téléphone 1900



chìa tay ra, lắc mạnh tay Dăng: « Thôi đi cho tốt tốt » rồi chui luôn vào chần.

Ngoài cổng đồn điền, tiếng mõng egua, díp nhạc và sát vòng bánh thừa và bẻ dần.

Sau đó độ dăm hôm, dân vùng Ba Tổng Lê ở Hưng Yên nhao nhao lên với nhau rằng hình như có quan Đoàn về sục rượu lậu. Có người lên mặt thông thạo lại thì thăm rằng đó là quan Tây khảo cổ về đào mà Tàu dấy chữ. Cái việc Dăng về một làng vùng Ân Thi tìm mua tranh đã là một việc nào động cả cuộc đời của nhân căn củ và bình địa của xóm quê. Người ta sợ sệt lo lắng cũng mất đến một ngày tròn. Mãi sau ông lý số tại mới cất nghĩa rằng đây là quan Tây về mua cái bức tranh quái gì của cụ Chánh Thuận « dân gian những mấy nghìn bạc » thì cả làng mới thổ đánh phào một cái và lại cây cuốc gánh gồng được như cũ.

Cậu Tây Dăng mà tìm đúng được nhà cụ Chánh Thuận kẻ cũng tài thật. Thì ra đối với những người đi tìm vật báu trên đời thì không có cái gì là khó là không làm được cả. Có thể thôi, chứ đau có đến thiên nan vạn nan, họ cũng chẳng coi là mùi gì. Về những cái gay go trên con đường tìm đồ cổ, dân có lần Dăng đã có nói chuyện đến những cái vất vả lúc vào tuy đạo dưới mặt cát Ai Cập để tìm vào lăng tẩm các vua Pha-Ra-Ông.

Đứng trước bức tranh cổ của cụ Chánh Thuận vừa cho treo lên cây cột mẹ gỗ mít giữa nhà thờ, Dăng ngắm mãi và ngơ ngợ. Lòng tranh

thì cũ xưa lắm mà lẫn vào bối thì tươi sáng.

— Tranh này, bình như tiền sinh mới cho bồi lại.

— Đa, rằm quan, có thể. Mới bồi đồ dăm năm nay. Vì nó đã nát lắm rồi.

Dăng trầm ngâm trước tranh, cố tìm cái quý giá trong những nét vẽ đã gần bay hết dưới bút lông. Cậu ngắm mãi hình người trong lòng bức tranh trung đường. Cậu chỉ thấy nét mặt ông tướng Hào Kỳ là tươi đẹp quá trước. Chỉ có thể thôi. Nét chỗ khỏe, chỗ mềm dẻo tài tình. Nhưng chẳng nét cả giá trị bức cổ họa lại chỉ có thế? Đã gọi là vẽ, thì họa sĩ nào hẳn cũng phải vẽ đến được như thế. Phải có những cái gì khác thế quá thế nữa kia chứ! Thì cụ Lê Bích Xa mới chĩa trỏ ba ngón ngón và tỏ lòng thêm muốn như đi mua ngọc biết nói. Cụ Lê Bích Xa, về môn cổ họa, Dăng đã phải tôn lên làm bậc thầy học mình kia mà. Cái tài học ấy, Dăng đã được bắt phục về cái lần đó cụ Lê giảng cho Dăng về màu phẩm huyền ảo của những bức tranh dân sơn môn bên Tây Tạng.

Dăng đứng rồi Dăng lại ngồi. Sau khi đặt cái ghế bành hướng vào bức tranh cách tranh độ ba thước để « quan » Dăng ngồi thăm tranh, cả ông cụ Chánh Thuận, cả một buổi sớm ấy cũng mất cả công ăn việc làm, và chỉ biết có mìn thì mìn ngồi tức tực đó xem người mua tranh có cần dùng hỏi han gì không. Cái ông Tây/tức đó cũng là ả. Ngồi suốt một buổi, bên cạnh cụ Chánh Thuận, ông không nói

lấy một câu. Ông chỉ có vòng tay trước ngực, ngồi dục ra và dãn chột mắt vào tranh. Ông hát không biết bao, phiên là thuốc lá. Tan tro và mầu đầu thuốc dưới chân vị tây trẻ, đã dần lên thành một đồng rác. Ông lim dim mắt, nhìn bức họa qua vờn khói, say sưa và thẩn mẩn và có lúc nét mặt người trẻ ấy xa vắng như khuôn mặt một nhà sư già nhập thiền lúc tĩnh tọa. Dăng càng ngắm tranh, càng thấy mình bất tài. Chẳng ngần ngừ, lúc đứng dậy. Cầm ví điếm tiền, chàng có ý không muốn trao nó cho ông Chánh Thuận. Không phải Dăng có ý tiếc tiền, dầu rằng cái tiền ấy không hẳn là của « mình » mấy may. Từ đi vào con đường khảo cổ, Dăng đã được dùng tiền nhiều gấp bao nhiêu ngàn ấy kia. Có khi chỉ đổi lấy một mảnh xú vớ, Dăng cũng đã bỏ ra một số tiền bằng tiền mua một nếp nhà lầu rồi kia mà.

Nhưng thôi, lời thầy đã dạy như thế, Dăng chỉ có biết tuân theo. Dăng đưa đủ số cho ông Chánh Thuận và lên đường về nhà mệnh cụ Lê Bích Xa.

(còn một kỳ nữa)
NGUYỄN TUÂN

Bán thẳng cho người dùng giá thật rẻ

Tusor demi sole sọi se to để tuồng nổi quầ một tay, giầy, đứng quần áo, giữ nếp, trắng 5\$ một thước khổ 0m75, một bộ 5m20, giá 26\$00.

Toile sole rayure đẹp nổi quầ giầy 5\$30 1 thước một bộ 5m20 giá tiền 27p56. Mua gửi mandat cho ông Trương văn Tự sẽ có hàng gửi bảo đảm đến tận nhà. Trương văn Tự thay mặt sở dệt TIỀN HẢI, bán giầy 26\$ Pétain Haiphong.

CÁI A - PHIỆN

Thuộc Tờ Nhật Khước. Yên Hòa số 46 giá 1p và nh. 3p50 và lên. Về nhà 1p00 uống từng gói chỉ bán tại nhà thuốc hoặc các đại-lý để các ông không cần tiền mua luôn một lần, còn các ông ở tỉnh xa, chỉ nhận gói theo cách như hóa giao ngân. nghiên dùng 7p.00 nghiên nhẹ 3p.00 (dễ hơn cái đồ đang mà hết thuốc). Sắm nhưng tuyệt cần 1p50. Thang thuốc tuyệt cần 0p25 và phải trả 1/3 tiền trước, ngân phiếu để tên M. Ngô-Vi-Việt-Long 58 hàng Bè Hanoi.

Cần thêm rất nhiều đại-lý tại khắp Trung, Nam, Bắc xin viết thư về thương lượng.

Gạch cái a-phiên vì là riêng không dùng được với thuốc biết các kẻ, xin gửi về 1p01 tiền (còn) làm tiền gửi số quàn caisalgue kinh biệt, giấy ngạt 104 trang, một đái các bệnh trẻ trichi mới sinh, cái a-phiên, bệnh ở ngườ và các loại thuốc Nhật Bản.

Mặc giầy khó tình đến đâu cũng phải vừa lòng khi đã dùng qua hàng hóa của tiệm giầy

Anh - Lữ

chuyên môn làm các thứ: Giầy, dép, guốc tân-thời v.v... Toán giá rất, kiểu đẹp, hợp thời giá phải chăng. (Cà caisalgue kinh biệt). Bán buôn và bán lẻ khắp mọi nơi. Thư từ ngân phiếu xin gửi cho: Monsieur DINH-VÂN-LỮ 68 - Route de Hanoi - HANOI

MÀ SÁCH

NG. KHÁNH ĐAM

12 Sabourain - Saigon

Nhân đồng sách

bằng gấm và da dù

màu. Đẹp, trang nhã

Hơn nghìn năm trước

Ái thường xem sách đọc sử, chắc hẳn đều biết Võ-hậu đời Đường là một nữ-chúa độc-nhất vô nhị ở lịch-sử Trung-quốc. Có lẽ vô-nhị cả trong thế giới cổ-kim. Thiên hạ từ xưa không thiếu gì nước có đàn-bà làm vua hiền-hệch, kiệt-hệch, nhưng mà đứng bên Võ-hậu, những hàng nữ-hoàng đế như Catherine nước Nga hay là Tây-thái-hậu nhà Mãn-Thanh gần đây, khác nào trái đất sánh với quả núi!

Người ta vẫn bảo Võ-hậu là một con đằm-phu, đại-ác, điêu-ay có nhien, không ai có thể chế-cải. Nhưng nếu muốn cho công-bằng và đúng sự-thực, đồng thời người ta phải nhìn nhận Võ-hậu là một nhà chính-trị đại-tài, trong mấy chục năm cầm vận-mạng một nước lớn, một dân-tộc, mà văn-hóa mở-mang, chính-lệnh thì tho được nhiều điều hay, khiến cho ai này phải thiếp-phục, sự đó tìm ngay trong dân-nhân quân-râu mà cũng hiếm, khéoan nói đến hàng cầm-trị yếm-mang!

Càng lấy con mắt của thế-kỷ 20 trở lại xem Võ-hậu là người xa cách chúng ta hơn một nghìn năm, chúng ta càng thấy Võ-hậu có thủ-đoạn lạ-lùng, có tâm cơ ghê-gớm.

Đời nay, càng ở những nước văn-minh hùng-cường, việc chính-trị và việc cảnh-sát thường phải đi đôi với nhau, cần dùng hỗ-trợ cho nhau. Ví dụ « Intelligence Service » và « Scotland Yard » của nước Anh hiện nay, là hai cơ-quan dò la việc kín, tra xét tội-tử, đã nổi-tiếng trong thế-giới về cách tổ-chức chu-nghiêm xem báo, ứng-thấy kẻ-chuyện ở ty cảnh-sát bên Anh có thủ-ròai da - chỉ nghe cái tên cũng đủ hết vía - gọi là « con mèo chín đuôi » (*chat à neuf queues*), dùng để tra-tấn người ta, một hai ròi đủ làm cho sức-khỏe như trâu cũng phải chết-giặc! Lại còn làm cách tra-tấn khác, mỗi cách mang một danh-hiệu riêng,

Võ-hậu đời Đường đã biết tổ chức việc trình-thám cảnh-sát

không kém gì những sở « Intelligence Service » và « Scotland Yard » nước Anh ngày nay

nào là « hó giò, giã giò », nào là « mùa phụng hoàng », nào là « lộn mề gà » v. v. thiên kỳ bách-quái, nói ra không cùng.

Ái ngờ Võ-hậu ngày xưa đã biết có sự cần dùng cảnh-sát chính-trị, đã tổ chức ra cơ-

quan do-thám như « Intelligence Service » và « Scotland Yard » của nước Anh ngày nay và cũng dùng những phương pháp tra xét không khác gì thế.

Nếu các ngài không tin, để chúng tôi góp nhặt tài-liệu trong Đường-thử, thuật ra một vài chuyện lý-thủ-hầu các ngài nghe.

Võ-hậu europ ngồi nhà Đường, tự làm hoàng-đế, đời cả niên-hiệu, muốn dò xem miêng-tiếng thiên-hạ có dị-nghị gì mình không, bên-lập ra chế-độ « cáo-mật-告密 », nghĩa là tố cáo việc kín; bất-cứ ai nghe chuyện bí-mật gì quan-hệ về quân-vương, về triều-chính, đều được phép báo-tho-tà-cáo.

Ngoài cửa-thành, đặt một cái hộp to bằng đồng, chỉ bỏ thư vào được chứ không thể lấy ra, chính Võ-hậu ra kiêu-chế-tạo, y như thường bỏ thư cho chúng ta đời nay. Người nào có việc « cáo-mật » cứ viết thư bỏ vào đấy, hề đứng thì được trọng-thưởng, có kẻ nhút-thẻ mà được thăng-linh bỏ đi làm quan; dù « cáo-mật » không đúng cũng không bị trách-cứ phiên-hai gì hết.

Bên-phương nội-lên phong-trào « cáo-mật » như ong vỡ-tổ; lẽ-tự-nhiên những kẻ tẽn-nhân thừa cơ vu-hãm người ta để trả-tư-thù và lập công-danh, khiến cho nhiều mạng-chết oan-vì-thế. Nhân-dân khiếp-sợ, bảo-nhau im

hơi-lặng-tiếng, đến nỗi ra đường không dám nói-tỏ.

Võ-hậu dùng một người tinh-quái-thắc-mắc, tên là Sách-nguyên-Lễ 索元禮 làm đầu-ty « cáo-mật », tức cũng như chức cảnh-sát-trưởng bây-giờ vậy.

Nguyên-Lễ bày ra những phép tra-tấn mới lạ, tàn-nhân, gọi tên là *Đinh-bách-mạch*, là *Đét-đá-hồng*, là *Cầu-phổ-gia*, là *Tử-giá-sâu*. Lại có những hình phạt lạ-lùng: cách này là *Neoc-nữ-tráo-thang*, cách kia là *Tiên-ang-dàng-quả*. Nhưng chưa-phải hết, Nguyên-Lễ còn dùng tới vòng sắt có ốc-vặn để chụp lên đầu người ta, hề vặn ốc-cứng-chừng-nào, vòng sắt bóp-chặt lấy đầu-chúng-ây. Hoặc treo người lộn-ngược, để một cục đá ó-cầm và đồ-dám vào mũi. Hoặc kẻ-tinh-ngiê là đàn-bà con-gái, cũng treo giốc-dầu-xuống, rồi lấy trống gõ-luộc-nóng-hơ vào cửa-mình, khiến họ đau đến chết-ngất.

Phàm các tù-phạm tinh-ngiê mới dẫn-đến, Nguyên-Lễ bày các món hình-phạt ra cho trông thấy trước, thành-ra đến chín-chục phân-trăm, thấy mà khiếp-sợ mất-via, ừ không-thể cũng-nhân-bừa có-tội, để tránh sự tra-tấn độc-ác.

Người làm-phó của Nguyên-Lễ, là Lai-tiến-Thần 來俊臣, cũng lập công-được-việc không-kém gì quan-chánh. Võ-hậu rất tin-dùng hai-người. Họ được thể-tác oai-tác phước, ngoài-quần-trong-triều-kinh-bất, vì ai trái ý họ, chỉ một lá-thư « cáo-mật » là bị họ bắt-bớ và cho-ném một hai món tra-tấn kín, dù không-chết-hận, cũng phải đau-lưng và ho-ra máu-suốt-đời.

Có kẻ tố-giác quan-hữn-thừa Chu-Hưng lập-tâm mưu-phản, Võ-hậu giao-cho Lai-tiến-Thần tra-xét-việc-ấy.

Hai-dang-vốn là bạn-bè chơi-thân, người này đến nhà người kia đánh-chén là sự-thường. Giữa-lúc Tuấn-Thần sang-dãi-tiệc

Chu-Hưng ở nhà thì tiếp-được một-chị của Võ-hậu. Không-lẽ thanh-sắc-chút-nào, Tuấn-Thần cười-hỏi-bạn:

— Này, bác-Hưng! Công-việc của tôi lắm-lúc khó-dào-đề, vì có những kẻ-tù-phạm tra-tấn-ra-phứt-cũng không-chịu-xưng, chẳng-biết làm-thế-nào? Bác-có-cách gì hay, mách-báo-cho-đề?

— Khô-quái-gì! Chu-Hưng đáp. Ta-bảo-chú-mày-cứ-lấy-một cái-chum-lớn, đổi-than-từ-phía-chỏ-nóng-dây-lên-rồi-bắt-thằng-tinh-ngiê-phải-chui-vào-dây, thì-việc-gì-nó-chẳng-phải-xưng!

Tức-thời, Tuấn-Thần-sai-người-nhà-lấy-chum-lớn-ra-để-giữa-sàn, đổi-than-quanh-thật-nóng, rồi-nghiêm-sắc-mặt-dừng-dây-bảo-Chu-Hưng:

— Nói-thật-với-bác: vừa có-mật-chỉ-day-tra-xét-việc-bác-mưu-phản. Vây-xin-mời-bác-vào-chum-này-đi! Bạn-ràng-dang-bạn, phép-thai-cứ-phép:

Chu-Hưng hoảng-hồn, không-ngờ-dầu-lời-mình-bày-Khôn-vẽ-ác, lại là-chuyên-nổi-dào-cho-giặc, vận-thường-trời-mình. Đầu-đuôi-âm-mưu-những-gì, lập-tức-tự-thủ-hết-cá. Đáng-lẽ bị-xử-tử-hình, nhưng-Võ-hậu-giảm-xuống-khổ-sai, day-di-Linh-nam. Giữa-dường, Chu-Hưng-bị-lũ-giặc-có-giết-chết. Người-ta bảo-nhan « ác-lại-ác-báo » là sự-lam-vậy.

Chính-bọn Sách-nguyên-Lễ, Lai-tiến-Thần-dua-nhau-lập-cồng-lam-ác, khiến-cho-hiện-ha-dau-khó-oản-hận-nhiều-lắm, rồi-cũng-bị-Võ-hậu-chém-chết, cho-là-lòng-người. Quả-thật-những-kẻ-làm-đứ không-khí-nào-có-thiện-báo.

Ở-đời « cáo-mật » ầy, người-ta ăn-ehoi-với-nhau-rồi-muối-mặt-lam-hai-nhau, là sự-thường-thầy.

Năm-đó, cả-miền-Giang-Hoái-dại-hạn, dân-gian-đói-kém. Võ-hậu-là-lệnh-nghiêm-cấm-thiên-hạ-đó-sắt-giống-vật; chẳng-những-ngày



ARISTO FIXATEUR IDÉAL POUR LES CHEVEUX

thường, dù khi có việc gì việc hiếu gì cũng không được giết trâu mổ lợn.

Quan thập-di là Trương-Đức, nhân hiếu hỏi lớn tuổi mới sinh được một đứa con trai, bèn trộm lệnh nhà vua, lên mổ một con dê làm tiệc, mời đám ba ông đồng liêu đến uống rượu chia vui với mình.

Trong ý Trương-Đức không phải không biết thế là trái phép, nhưng nghĩ mình làm riêng trong nhà, chẳng ai biết đấy là dấu. Và lại khách khứa chỉ có đám ba người, mà toàn là bạn thân với nhau, tưởng không có sự gì lo ngại.

Chẳng ngờ trong số đám ba người đến nhấm rượu thịt để đó, có Đổ - Túc là phường tiểu-nhân, đã ăn no chán rồi, lên gói một miếng thịt bỏ túi để làm chứng cớ, về nhà viết biểu « cáo mật » với Võ-hậu.

Sáng hôm sau vào chầu, Võ-hậu với Trương Đức lên trên điện và hỏi :

— Nhà-người muợn mần, để được con giai, mừng nhỉ ?

Trương-Đức tạ ơn, Võ-hậu lại hỏi :

— Thế nhà người lấy thịt dấu mà làm tiệc mừng ?

Tự biết việc mình bại-lộ, Trương Đức vội vàng thú thật và xin lỗi. Võ-hậu cười :

— Trẫm nói chuyện mà nghe thế thôi. Từ giờ nhà người có tiệc, phải chọn khách khứa hãy mới nhé.

Rồi đưa tờ biểu « cáo mật » của Đổ-Túc cho họ Trương xem. Đổ-Túc hổ thẹn vô cùng ; cả triều lao xao, muốn nhỏ vào mặt hắn ta.

Q

Xem mấy việc đại-khai kể trên, hẳn các ngài phải cùng chúng tôi nhìn nhận, rằng Võ-hậu chẳng những có tài chính trị là thường, lại có tài tổ chức cảnh sát nữa. Những việc làm của « Intelligence Service » và « Scotland Yard » nước Anh ngày nay, hơn nghìn năm trước, Võ-hậu đã làm qua rồi. Cần nói « Phurong-tây không có gì mới » (À l'Ouest rien de nouveau) có lẽ mà đúng.

NGŨ-LIÊU

GIÁ MUA BẢO

	Một năm	6 tháng	3 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ	1850	1850	5500
Nam-kỳ, Cao-mên, Ai-lao	20, 00	10, 00	5, 50
Ngoại quốc và Công sứ	40, 00	20, 00	10, 00

Mua bảo phải trả tiền trước mandat xin để :
TRUNG-BẮC CHỦ NHẬT, HÀNOI

ĐÃ CÓ BẢN :

GỐC TÍCH LOÀI NGU'O'I

của giao-sư Nguyễn đức-QUYNH

Giá 1\$80

Mở đầu cho bộ « lịch sử thế giới » cuốn nghiên cứu này sẽ trả lời cho những ai đang băn khoăn về do lai tũ - tru, do lai trái đất, do lai nhân loại một cách rất khoa học, rõ ràng

Mua lẻ xin gửi tiền trước
thêm 0p40 cước đảm bảo
Hàn-Thuyền phát hành

Trang điểm

THEO PHƯƠNG PHÁP ĐÃ
CHỈ BÀNH THÔNG BẢN
CHỮ QUỐC NGỮ Ở MÔI
HỘP

PHẦN MURAT
VÀ PHẦN
SUPER-MURAT

THI DẦU DA MẶT SẠM, CO
TÀN NHANG VÀ NẾP NHĂN
CỘNG ĐƯỢC ĐẸP LÔNG
LẦY NHƯ NGƯỜI CÓ MÀU
DA TRẮNG MỊN

Tổng đại - lý Bắc - Kỳ, Ai - Lao
ETABLISSEMENTS VAN-HOÀ
N° 8 rue des Cantonnais - Hanoi

TRIẾT LÝ CỦA MỘT NGƯỜI
CỔ HỌC ĐỀ LÀM ÔNG TILANH

Vương-Dương-Minh

XL

Một chương-trình dạy
trẻ đã có trước các nhà
chuyên môn nhi-dồng
giáo-dục của phương tây

QUÁN - CHI

Chắc hẳn các ngài đã nhận thấy học-thuyết Dương-minh, bắt đầu từ Tâm-học, trải qua Tri-hành hợp nhất, Tri-tri cách vật, Thân-dân cho đến Tri-lương-tri, thật là chiểu

ứng liên lạc với nhau một mạch, đúng theo cái đạo Nhất-quán của Không-tử.

Chúng tôi thật không dám tự phụ đã nghiên-cứu trong bấy nhiêu bài mà gọi được rằng tường tận, đầy đủ ; kể ra chỉ là giới-thiệu những điều cốt yếu vậy thôi. Những điều cốt yếu để cho ai không có ngày giờ nghiên-cứu tận nơi, cũng đủ biết đại-khai tư-tưởng họ Vương là thế.

Dưới đây góp nhặt ít nhiều tư-tưởng đối với việc học, giả đem ứng-dụng cho đời nay cũng vẫn còn đặc-thể và thiết-thực.

Q

Trước hết về vấn-đề giáo-dục nhi-dồng, trọng ý-kiến của họ Vương có một chỗ khiến ta tưởng-tượng như đọc cái chương trình dạy trẻ ở các xứ Âu Mỹ ngày nay, hay là phát biểu của một nhà-giáo-dục nào ở thế-kỷ 20, chứ không ngờ là một nhà nho ở đời Minh.

— « Đời xưa dạy trẻ, cốt dạy lấy nhân luân trước. Đến sau, cái thói học từ chương kỹ-tụng dấy lên, thành ra phép dạy của tiên-vương mất đi.

« Ngày nay dạy trẻ, chỉ nên lấy hiếu để, trung tín, lễ nghĩa, liêm xỉ làm gốc, còn như cách thức vun trồng uốn nắn, thì nên cho học câu hát bài thơ để làm nảy nở ý chí, bảo tập lễ phép để giữ lấy vẻ oai-nghi, dạy cho đọc sách để mở mang trí giác.

« Người đời nay thường cho sự học ca thi và tập lễ phép là không-thiết-thời-vụ, ấy là ý kiến của phường tục tẩn thô bỉ, làm sao hiểu được cái ý lập-giáo của cổ-nhân.

« Đại-khai thiên-tính con trẻ vẫn thích chơi đùa mà sợ bó buộc, khác nào như loài thảo mộc khi mới nảy mầm lên, hề được thương thả tự nhiên thì nó mọc lên khỏe, hề bị ngăn trở buộc ràng quá, tất nó phải cằn cỗi mất sức đi. Bởi vậy, nay ta dạy trẻ, cần khiến nó chạy nhảy múa men, cho trong lòng được bôn hời vui sướng, thì tự nó nảy nở tấn tới mãi không thôi. Vì như mùa xuân, mưa thuận gió hòa, cỏ cây đều được thấm nhuần, không cây nào không nảy lá đâm chồi, tự nhiên mỗi ngày một thêm sinh trưởng tiến hóa. Trái lại, gặp phải mùa đông rét lạnh, làm cho sinh-vật xác xơ, càng ngày càng thấy mòn mỏi khô héo.

« Cho nên dạy trẻ ca hát, không phải cốt để nảy nở ý chí mà thôi, cũng là để cho trẻ được há hơi gào thét ra ở bài ca, bày nổi ầm ức ra ở tiếng hát vậy.

« Dạy trẻ tập lễ, chẳng phải cốt để nghiêm yế oai nghi mà thôi, cũng là khiến trẻ được dịp co duỗi chân tay mạch máu chạy đều và gân cốt rắn rỏi vậy.

« Dạy trẻ đọc sách chẳng phải cốt để mở mang trí giác mà thôi, cũng là khiến trẻ ngâm nghĩ suy xét để giữ lấy tâm, e a chìm bồng bềnh lấy chí vậy.

« Phàm những cách ấy đều là để duy dắt ý-chi sửa-sang tính tình, làm tiêu dần cái bi-lệ, hòa ngâm chỗ thô lỗ, khiến mỗi trẻ

ngày quen lẫn với lễ nghĩa mà không thấy khổ vì khó khăn, đi lẫn tới trung hòa mà không biết cơ sao mình mình lại được vậy. Đó là cái vi-vý lập-giáo của cô-nhân vậy.

« Gần đây, thiên-hạ dạy trẻ, mỗi ngày chỉ lo ập trẻ học thuộc từng câu, từng bài, thời thì ra sức kiểm thức mà không biết đi đâu lấy việc lễ, chỉ cầu sao học sáng mau thuộc mà không biết nuôi dưỡng lấy điều thiện, đến nỗi danh dập trôi buộc chúng nó như đối với bọn tù. Kuông trách chúng nó xem nhà học như ngục thất mà chẳng muốn đề chân, coi thầy học như quân thù mà chẳng muốn gần mặt, rồi thì chúng trốn tránh che dầy cho được thỏa tính chơi đùa, đặt điều dối trá cho được tha hồ nghịch ngợm. Tóm lại, lễ trẻ hóa ra điều-bạc-kém-bền, càng ngày càng sút xuống hạ-lưu, thế có khác gì chính mình xô đẩy chúng nó vào điều ác mà muốn mong chúng nó làm điều thiện được ư? »

Ai đọc bài « Huấn mông đại ý 訓蒙大意 » trên đây, chắc đều nhận thấy Dương-minh chủ trương để cho thiên tính của trẻ con được phát-dục tự-do, đừng rào lấp bó buộc nó, chỉ nên chiều theo mà đi đâu dắt mở mang thì mới có lợi.

Đó là chỗ rất âm hợp với tôn chỉ giáo-dục nhi-dòng ở các nước văn-minh ngày nay.

Chẳng thấy trong chương-trình dạy trẻ của Dương-minh đã gồm cả đức-dục, thể-dục và tri-dục là gì?

Cốt dạy lấy trung-tin liêm-sĩ, và bảo tập ca hát để làm cho trẻ được này nó ý chí, đều hóa tinh thần, ấy là đức-dục.

Dạy đức cách võ để mở mang tri-giác, ấy là tri-dục.

Ngày xưa chưa có các môn thể thao như bây giờ, nhưng dạy trẻ tập lễ, cầu mầu chạy được đều, gần cốt được cứng, cũng là một cách thể-dục ở thời-dại chưa biết phương pháp thao luyện thân-thể khác hơn vậy.

Riêng về mặt này, ta đủ thấy họ Vương có tư tưởng mới mẻ hơn tiên-nhọ, một

minh đi cách xa-thời-dại thủ-cư mà bước lẫn vào thế-kỷ duy-tan.

Với bậc đại-học, ông khuyến phải lập chí cho cao.

Một lần, người em ruột là Thủ-Văn nghe ông giảng về đạo lập-chí, xin ông viết ra thành bài, với những lời lẽ thiên cập đề hiều, để được thời thường xem đến mà tự xét mình. Ông bèn soạn bài « Bảo lập chí » (示弟立志說), tuy là bảo riêng người em, nhưng thật là khuyến chung cả học-giã.

Ông nói người ta cầu học, trước hết phải lập chí. Nếu chỉ không lập, chẳng khác nào muốn trông cây nhưng không trồng cái gốc, mà chỉ lo bôn tưới, thật là khó nhọc vô ích. Người đời só đi đưa dầm lối thời, tập quên theo thời, rồi cuộc phải trụi xuống bực thấp thời, đều bởi không biết lập chí mà ra.

Chí là ông tưởng của khí, là mệnh của người, là gốc của cây, là nguồn của nước. Hễ nguồn khô thì nước ngừng, gốc hỏng thì cây héo, mệnh tuyệt thì người chết, chí không lập thì khí phải tối tăm. Cho nên cái học của người quân-tử, không có lúc nào, không có chỗ nào không lấy sự lập chí làm gốc.

Nhưng phải lập chí làm gì bây giờ?

Ông bảo phải có cái chí làm thì thánh-nhân. Muốn thế, ta phải suy nghĩ xem thánh-nhân sở dĩ được làm thánh-nhân là nhờ về cái gì? Chẳng phải vì có cái tâm thuần thiện-lý mà không có một li tư-lạm-tư-dục nào xen lẫn vào ư? Vậy thì ta lập chí làm sao cho cái tâm này thuần thiện-lý, không nhân-dục, ấy là ta học tới thánh-nhân.

Học tới thánh-nhân, không phải mong được làm người như bậc Khổng-Manh, nhưng mà mong làm cái việc Khổng-Manh muốn làm, nghĩa là học tới chỗ biết coi thiên-hạ vạn vật là nhất-thể mà hết lòng thương dân cứu đời vậy.

(Con nữa)

QUÂN-CHI

KỶ SAU: RẤT ghét khoa-cử và rất trọng tư-tướng tự-do



Mình đã quen với nó quá rồi, muốn sinh ra biến chứng gì nữa, cũng kệ thầy, không kỷ quẩn Suốt ngày, ban hữu đến chơi với tôi đều thấy tôi nằm chết ở bên cái bàn đèn. Tôi không nói với ai cả, tôi thủ hết. Một tiếng động rất nhỏ ở bên tôi cũng làm cho tôi cau mặt, lấy làm khó chịu. Ngày đến tên bồi-tiem của tôi là người mà tôi có biệt-nhôn như thế, bây giờ hơi làm một việc gì trái ý tôi cũng gút tay cả lên. Một hôm, thấy tôi loãn mấy hôm không viết lách gì cả mà cũng chẳng đi đến tòa-soan nữa, y có vẻ không bằng lòng bảo tôi:

— Đồ này ông hát hề rúc quạ. Lắm cả đến sai nhĩ. Người sa hồng, mà ông chẳng đi đến tòa-oan như thế, người ta phân nan thì sao?

Câu nói cứ rúc ra thì cũng thường thường thôi, chẳng có gì lạ, nhưng không hiểu tại sao lúc đó tôi thấy nó như đâm vào ruột. Thật là chửi tôi không bằng. Tôi hất cả chén nước nóng vào chân tên bồi-tiem mà hét lên:

— Thì tao hát hề, chứ tao hát nữa, có can gì đến mày không chứ? Mày cứ biết phân mây: tiền thuốc rồi cuối tháng lấy tiền công; bao nhiêu sai đem bán; và rồi lao doc đây, rồi lao lâu đây rồi lao khay đây... Tên bồi-tiem của tôi không vừa, nó cũng nổi xung lên:

— Con nói thế là con giở cho ông. Ông làm gì mà mắng tôi mắng tập con như thế?

Tôi càng tức muốn ăn thịt nó ngay lúc ấy:

— Ờ, thế nhưng tại sao mấy-lai can thiệp đến việc của tao? Tại sao mấy-lai bảo tao hát hề rúc? Thiên hạ đây kia kia, chúng nó còn hỏi đến sai thử bực, sai thử nhĩ. Có thằng lại hát cả thuốc cuc-gach, và uống nước cam lỏ; mà có làm sao đâu! Sai thử nhĩ thì đã chết ai? Nay tao bảo cho mà biết, chẳng qua là mấy sự tao hát làm hại sai, mấy bản được ít tiền nên mới giở tao như thế. Tao biết tổng cái óc chúng mày rồi, đừng bịp!

Khốn nạn cho tên bồi-tiem của tôi, vốn lòng ngay thẳng nay tự nhiên bị nghi oan! Y tức quá, không biết làm thế nào cả, quát lên một tiếng rúc bả lu bả lỏn khỏe « Con nghĩ tình

thầy tôi giữ gìn sức khỏe cho ông, ông lại đồ

hay là hời-kỷ của một người đã nghiện và đã cai thuốc phiện

— của VŨ BẢNG —

(xem: tr 138)

tiếng cho con như thế, còn nhục nhã hơn nữa, trời đất ơi!» Nói đoạn, nó đặt cái giốc xuống giường rồi vung vung chạy sang phòng bên cạnh lấy cái va li quần áo vào, đặt ở bên

cạnh tôi và nói:

— Thôi, con xin ông con về. Con không chịu nhục được nữa, tiền công của con tháng này, con không lấy.

Vứt một cái, bao nhiêu sự tức giận sẵn có từ tiền tán hể, và lập tức, tôi thấy tôi vô lý vô cùng. Tôi bèn đến ngay, tôi nhảy luôn xuống đất, nắm lấy nó, ôm lấy nó, van xin nó. Chẳng qua tôi là một con chó ngọ chó đại. Gật tôi làm gì! Thôi, tôi để hời làm! Hãy ở lại Anh ở lại, nếu không thì tôi chết...

Vốn là một đứa bé biết điếm mà tôi tôi, tên bồi-tiem, sau hết cũng người lòng và coi như là không có điều gì cả xảy ra.

— Tue vậy, y nói, con cũng giận ông ba ngày nữa. Trong ba ngày đó, con muốn rằng ông đổi tâm tính đi một chút và nhất là hút ít đi, chứ không, con thấy da ông đỏ-này xấu lắm.

Câu nói của thằng bồi-tiem mới gáo nước lạnh rồi vào người tôi. Tôi mừng mình mà nghĩ đến những người nghiện rồi mất đi đâu đó, ám khói, rúc cả thì chỉ còn xương đứng trơ gió không vững nữa. Và luôn đó tôi nhớ đến cả những tâm tính rất bình của họ nữa: vor con không chịu được, bị hạn rồi xa, hồ ai vậy, vào chơi đâu thì người ta như có ý giữ điếm đó vậy, hình như sợ mất...

« Người đời thực, thiên vị quá. Có phải cứ phạm người nghiện nào cũng là quân sa cấp cả đâu? » Tôi tự hỏi như thế và lại tự trả lời: « Họ như thế đấy, thì làm gì được họ? Cũng như anh hút bằng tiền của anh kiếm được, chứ có phải xin ai đâu, ầy vậy mà ai trông thấy aph và nghe thấy nói rằng anh hút thì người ta lảng tránh như bệch dịch ».

Tên bồi-tiem của tôi lại tiem thuốc cho tôi hút được bốn điều, rồi một cái gì lợm lợm và hằng hằng đưa từ cửa miệng hong tới lên mũi. Và nước mắt tôi cứ trào ra... Tôi bèn bắt tên bồi-tiem của tôi rằng:

— Thôi, anh e, Tôi biết hết cả rồi, Anh hãy

Rõ tôi không phải là một người xấu tính. Sở dĩ mấy độ này tôi cứ hay quạ, gât luôn, có lẽ vì tôi mắc nghĩ một điều gì khổ lắm.

Tôi không nói ra miệng, nhưng trong óc tôi thì tôi cho rằng sự lý cách của tôi với Liên-Hương, đau đớn quá, đã làm hại não-cran tôi. Mà chính thế, tôi thủ giới oan đố chính là chỉ tại Liên-Hương, tôi đâm liều đâm lốch chính cũng tại Liên-Hương. Nếu tôi còn ở cái nhà này thì luôn luôn cái hình ảnh về những kỷ niệm của Liên-Hương sẽ ám ảnh ở tôi, ôi không thể giữ được cho tâm hồn bình tĩnh như trước nữa. Phải dọn nhà đi! Phải dọn nhà đi mới được! Có thế, thì tôi mới quên được Liên-Hương, có thể thì may ra nỗi khổ của tôi mới vơi được phần nào chăng.

Tôi nói to:
— Người ta vẫn bảo: cái tuổi này không hợp với đất này, cái tuổi kia ở nhà kia, không lợi. Có lẽ đúng anh 9. Chứ ta phải liều mà dọn đi chỗ khác và tôi thêm:

— Mà như thế, mới có thể tuyệt với bình an cũ...

Tên bồi tiếm của tôi nghe thấy những câu nói rời rạc, không lần nhập gì với nhau, nhưng có một vẻ ngạc nhiên. Nhưng chàng như lấy thế làm không quan hệ, y cũng không để ý, cứ soay cái tiếm vào nhĩ của tôi.

Cách đó năm hôm, tôi dọn nhà. Lúc xe giở cửa xe ghé để đi, ruột gan tôi như đứt. Thôi thôi vĩnh biệt hẳn người yêu! Chỗ này là chỗ Liên-Hương ngồi gọt cam cho tôi đây; chỗ này, tôi với nàng nằm hát; chỗ này nàng vẫn để chậu thuốc lá cam lá hút chưa hết, trước khi xuống dưới nhà với mẹ. Một ngày kia vì Trời cho cho đôi lứa chúng tôi lại tái hội với nhau thì cũng không thể nào mà sống với nhau lấy một đêm ở trong cái khung cảnh thân ái cũ. Thôi thế là vĩnh biệt những ngày xuân mộng ở trong khói thuốc! Thôi thế là vĩnh biệt những phút giây mà một người nghiện như tôi còn được thấy yêu đời đời chút! Tôi thấy mất nhiều lắm. Chấn tôi không muốn bước; miêng tôi không muốn nói; óc tôi không muốn nghĩ; nhưng tôi linh cảm rằng đến đoạn này thì nào đời tôi cũng sẽ có một sự đổi thay gì đó.

Bạn cứ ngồi ngắm lại mà xem: có bao giờ người ta lại có những cảm giác giống nhau

trong hai ngày liền? Hôm nay lo nghĩ, mai bạn sẽ thành thói, mà nếu hôm qua bạn đã sống êm đềm thì ta có thể tin chắc một sự thay đổi gì, nay mai cũng sẽ đến thăm nhà bạn. Đợi là một lần tưởng cần phải thay đổi luôn cho khỏi chán. Người đời không thể yên sống được bao giờ cả cũng như một nước mạnh lắm, sự sống làm thế nào một ngày kia cũng phải suy đồi cho một nước khác lên thay... Chẳng biết có phải thế là luật tuần hoàn không vậy?



Tôi không triết lý và nhưng tôi biết, Tôi biết rằng cái việc phải xảy đến thế nào rồi cũng phải xảy đến với tôi. Bởi vì đến đoạn này tôi đã đau khổ quá, không hề nào chịu được. Đánh rằng cái đau khổ ấy tự tôi gây ra cũng có; đánh rằng cái ý muốn hủy hoại thân mình là cái ý muốn của chính tôi, nhưng chẳng biết cái ngày mai của tôi ra thế nào? Đạo Phật chủ trương thuyết nhân quả « cái nhân có tốt thì cái quả mới tốt, cái nhân mà xấu thì cái quả phải xấu, không bao giờ cái quả xấu ở nhân tốt mà ra, không bao giờ cái quả tốt ở nhân xấu mà ra ».

Ôi! nếu thuyết nhân quả của kiếp người đúng như thế thật, thì tôi còn hy vọng gì nữa hở trời? « Cầu sống thì được sống, cầu chết thì

được chết », cái nhân của tôi xấu quá mất rồi tôi còn hy vọng gì được cái quả tốt trời ơi!

Nhưng mà biết đau đấy?

Biết đau riêng lần này thuyết nhân quả của nhà Phật lại không sai?

X (I)

Cái nhà tôi mới dọn đến là một nhà hộ-sinh cũ chia ra làm nhiều buồng, mỗi buồng दो hai chục thước vu ng. Một ông đội xếp đương trương tất cả và cho thuê lại. Người ở một buồng, người ở hai buồng. Ngót hai chục gian bằng lúc nào cũng có người thuê. Cả ngày những tiếng léo-xéo, eo-óc nổi lên không dứt. Hôm nay, mẹ bạn la-ghim ở buồng số 2 cất tiếng chửi từ bảnh mắt đưa nào đêm qua đã kêu mất của mẹ một cái quần. Ông đội xếp đương ngó, không thấy giờ làm việc, không phạt mẹ về tội vi-cảnh được, mặc quần đùi ra mở cửa rồi dờ một trang tiếng tây ra thét mắng mẹ phải im. Hai vợ chồng ông ký ở buồng trên gác nghe thấy thế, vỗ tay cười sặc sụa. Cho thế là họ chế mình, ông đội xếp hét lên một tiếng « tăng-sương » rất lớn rồi chạy vào trong nhà đóng cửa lại đến 15 phút Ai cũng tưởng ông đóng cửa lại như thế là để chửi rửa vợ, chửi ông ký họ, nhưng không: ông vào buồng để mặc quần áo cần thận rồi nhảy ba bực thang một lần trên gác hát vợ chồng ông ký phải dọn đi ngay lập tức. Cổ nhiên là vợ chồng ông ký không nghe, và cuộc xô-xát xảy ra, ai cũng tưởng không thể nào còn vẫn được nữa mà hai cái nhà này rồi đến không đội trời chung. Tất cả mọi người đều lăm cả. Buổi chiều, bà đội đi về điều-đinh ăn-thở ngay. Bà ký đến hỏi tôi lại sang chơi bà đội và « bà bà, cháu cháu » vui vẻ lắm. Đến lúc ra về, bà đội nhét vào tay bà ký cho kỷ được một miếng trầu, và thấy ở trong nắp chạp có quả quít, bà lại đưa cả cho bà ký « đem về cho cháu ». Bà ký lấy bà đội hai lần. Bà đội cũng lấy lại bà ký hai lần. Nhưng đến trưa mai thì bà đội « không nết tề gì cả », gương tròn hai con mắt đỏ như hai cục than hồng, mặt quạ trắng, dầm dãi, vỗ đít nhảy lên trên nhà bà ký mà hét lên. Cái lưỡi nhon như lưỡi rắn của bà tôi hẳn ra ngoài miệng. Bà hét lên rằng:

— Nó lại nói xấu bà à? Nó lại vu oan giá họa cho bà à? Hử con đĩ ngựa kia! Bà thì xé xác mày ra bây giờ...

(Ký sau đăng tiếp)
VŨ BẢNG



ĐÔI NAI

MỘT TÁC PHẨM ĐẶC BIỆT
1) GIẢI PHÁP
NỘI DUNG: gồm có những bài đặc sắc của các nhà văn có tiếng.
Giá: một học tranh Annam có bốn mẫu.
PHỤ LỤC: thêm mẫu in trên giấy lụa do của Nguyễn gia-Trí, sách khổ lớn đầy khoảng 100 trang in làm ba loại, 1) một loại giấy lụa đỏ, phụ-lần in trên giấy Imperial Annam, có nền vẽ đặc biệt đẹp. 2) một loại có nền và đặc biệt, chỉ in có 1000 quyển. 3) một loại giấy thường 2p50.
2) BỔNG CỤC HUYNH
sách hồng đặc biệt của Khải-Hương, dày 40 trang — Bìa in màu và nhũ trang vẽ, giá 4p50.
Thứ từ và ngân phiếu đổi tiền mua theo ghi về:
V. NGUYỄN TƯỜNG BẠCH 45 Nguyễn Quan Thước — Hanoi

MAI - ĐÔNG GIẢO - HẠC
Nhà dạy con trẻ cho các hiệu quả như sau:
Nguyễn thiện thời xan của tre con

cháu ông gao Lê Tuấn-Ty soạn
"Quần này có giúp các bình-chuyên rèn cho con em mình chữ đẹp (trên) hết các bài học tập của Mĩ cuối 1250. Mua bình này giá ngân hết 1500. Ở xa mua giá gút 1300 (4 cuốn) sau:
NHÀ IN MAI-LINH — HANOI

DẤU NH - THIÊN
Trị bệnh hèn nhút thần hiệu. Mỗi v. 0\$35
Quý khách có mua, xin mời đến các nhà đại lý, hoặc tiệm thuốc, thử mời được đầu chính hiệu. X. n. đ. mua ở các hàng đông trên tàu bè mà mua phải thứ đầu đầu giả.
— Nhị-Thiên-Dương kính chào
NHỊ-THIÊN-DƯƠNG ĐƯỢC-PHÒNG
76, phố hàng Buồm, Hanoi — Telephone 819

BÀ CỐ BẢN:
CHU - MẠNH - TRINH
của Trúc-Khê và Tiên-Dâm giá 1p00
Quan à Chu-mạnh-Trinh, tên thật là Tiên, đã đi lại nhiều nơi, đến đâu cũng được quý khách mời chào. Học như sau: 1) 2) 3) 4) 5) 6) 7) 8) 9) 10) 11) 12) 13) 14) 15) 16) 17) 18) 19) 20) 21) 22) 23) 24) 25) 26) 27) 28) 29) 30) 31) 32) 33) 34) 35) 36) 37) 38) 39) 40) 41) 42) 43) 44) 45) 46) 47) 48) 49) 50) 51) 52) 53) 54) 55) 56) 57) 58) 59) 60) 61) 62) 63) 64) 65) 66) 67) 68) 69) 70) 71) 72) 73) 74) 75) 76) 77) 78) 79) 80) 81) 82) 83) 84) 85) 86) 87) 88) 89) 90) 91) 92) 93) 94) 95) 96) 97) 98) 99) 100) 101) 102) 103) 104) 105) 106) 107) 108) 109) 110) 111) 112) 113) 114) 115) 116) 117) 118) 119) 120) 121) 122) 123) 124) 125) 126) 127) 128) 129) 130) 131) 132) 133) 134) 135) 136) 137) 138) 139) 140) 141) 142) 143) 144) 145) 146) 147) 148) 149) 150) 151) 152) 153) 154) 155) 156) 157) 158) 159) 160) 161) 162) 163) 164) 165) 166) 167) 168) 169) 170) 171) 172) 173) 174) 175) 176) 177) 178) 179) 180) 181) 182) 183) 184) 185) 186) 187) 188) 189) 190) 191) 192) 193) 194) 195) 196) 197) 198) 199) 200) 201) 202) 203) 204) 205) 206) 207) 208) 209) 210) 211) 212) 213) 214) 215) 216) 217) 218) 219) 220) 221) 222) 223) 224) 225) 226) 227) 228) 229) 230) 231) 232) 233) 234) 235) 236) 237) 238) 239) 240) 241) 242) 243) 244) 245) 246) 247) 248) 249) 250) 251) 252) 253) 254) 255) 256) 257) 258) 259) 260) 261) 262) 263) 264) 265) 266) 267) 268) 269) 270) 271) 272) 273) 274) 275) 276) 277) 278) 279) 280) 281) 282) 283) 284) 285) 286) 287) 288) 289) 290) 291) 292) 293) 294) 295) 296) 297) 298) 299) 300) 301) 302) 303) 304) 305) 306) 307) 308) 309) 310) 311) 312) 313) 314) 315) 316) 317) 318) 319) 320) 321) 322) 323) 324) 325) 326) 327) 328) 329) 330) 331) 332) 333) 334) 335) 336) 337) 338) 339) 340) 341) 342) 343) 344) 345) 346) 347) 348) 349) 350) 351) 352) 353) 354) 355) 356) 357) 358) 359) 360) 361) 362) 363) 364) 365) 366) 367) 368) 369) 370) 371) 372) 373) 374) 375) 376) 377) 378) 379) 380) 381) 382) 383) 384) 385) 386) 387) 388) 389) 390) 391) 392) 393) 394) 395) 396) 397) 398) 399) 400) 401) 402) 403) 404) 405) 406) 407) 408) 409) 410) 411) 412) 413) 414) 415) 416) 417) 418) 419) 420) 421) 422) 423) 424) 425) 426) 427) 428) 429) 430) 431) 432) 433) 434) 435) 436) 437) 438) 439) 440) 441) 442) 443) 444) 445) 446) 447) 448) 449) 450) 451) 452) 453) 454) 455) 456) 457) 458) 459) 460) 461) 462) 463) 464) 465) 466) 467) 468) 469) 470) 471) 472) 473) 474) 475) 476) 477) 478) 479) 480) 481) 482) 483) 484) 485) 486) 487) 488) 489) 490) 491) 492) 493) 494) 495) 496) 497) 498) 499) 500) 501) 502) 503) 504) 505) 506) 507) 508) 509) 510) 511) 512) 513) 514) 515) 516) 517) 518) 519) 520) 521) 522) 523) 524) 525) 526) 527) 528) 529) 530) 531) 532) 533) 534) 535) 536) 537) 538) 539) 540) 541) 542) 543) 544) 545) 546) 547) 548) 549) 550) 551) 552) 553) 554) 555) 556) 557) 558) 559) 560) 561) 562) 563) 564) 565) 566) 567) 568) 569) 570) 571) 572) 573) 574) 575) 576) 577) 578) 579) 580) 581) 582) 583) 584) 585) 586) 587) 588) 589) 590) 591) 592) 593) 594) 595) 596) 597) 598) 599) 600) 601) 602) 603) 604) 605) 606) 607) 608) 609) 610) 611) 612) 613) 614) 615) 616) 617) 618) 619) 620) 621) 622) 623) 624) 625) 626) 627) 628) 629) 630) 631) 632) 633) 634) 635) 636) 637) 638) 639) 640) 641) 642) 643) 644) 645) 646) 647) 648) 649) 650) 651) 652) 653) 654) 655) 656) 657) 658) 659) 660) 661) 662) 663) 664) 665) 666) 667) 668) 669) 670) 671) 672) 673) 674) 675) 676) 677) 678) 679) 680) 681) 682) 683) 684) 685) 686) 687) 688) 689) 690) 691) 692) 693) 694) 695) 696) 697) 698) 699) 700) 701) 702) 703) 704) 705) 706) 707) 708) 709) 710) 711) 712) 713) 714) 715) 716) 717) 718) 719) 720) 721) 722) 723) 724) 725) 726) 727) 728) 729) 730) 731) 732) 733) 734) 735) 736) 737) 738) 739) 740) 741) 742) 743) 744) 745) 746) 747) 748) 749) 750) 751) 752) 753) 754) 755) 756) 757) 758) 759) 760) 761) 762) 763) 764) 765) 766) 767) 768) 769) 770) 771) 772) 773) 774) 775) 776) 777) 778) 779) 780) 781) 782) 783) 784) 785) 786) 787) 788) 789) 790) 791) 792) 793) 794) 795) 796) 797) 798) 799) 800) 801) 802) 803) 804) 805) 806) 807) 808) 809) 810) 811) 812) 813) 814) 815) 816) 817) 818) 819) 820) 821) 822) 823) 824) 825) 826) 827) 828) 829) 830) 831) 832) 833) 834) 835) 836) 837) 838) 839) 840) 841) 842) 843) 844) 845) 846) 847) 848) 849) 850) 851) 852) 853) 854) 855) 856) 857) 858) 859) 860) 861) 862) 863) 864) 865) 866) 867) 868) 869) 870) 871) 872) 873) 874) 875) 876) 877) 878) 879) 880) 881) 882) 883) 884) 885) 886) 887) 888) 889) 890) 891) 892) 893) 894) 895) 896) 897) 898) 899) 900) 901) 902) 903) 904) 905) 906) 907) 908) 909) 910) 911) 912) 913) 914) 915) 916) 917) 918) 919) 920) 921) 922) 923) 924) 925) 926) 927) 928) 929) 930) 931) 932) 933) 934) 935) 936) 937) 938) 939) 940) 941) 942) 943) 944) 945) 946) 947) 948) 949) 950) 951) 952) 953) 954) 955) 956) 957) 958) 959) 960) 961) 962) 963) 964) 965) 966) 967) 968) 969) 970) 971) 972) 973) 974) 975) 976) 977) 978) 979) 980) 981) 982) 983) 984) 985) 986) 987) 988) 989) 990) 991) 992) 993) 994) 995) 996) 997) 998) 999) 1000) 1001) 1002) 1003) 1004) 1005) 1006) 1007) 1008) 1009) 1010) 1011) 1012) 1013) 1014) 1015) 1016) 1017) 1018) 1019) 1020) 1021) 1022) 1023) 1024) 1025) 1026) 1027) 1028) 1029) 1030) 1031) 1032) 1033) 1034) 1035) 1036) 1037) 1038) 1039) 1040) 1041) 1042) 1043) 1044) 1045) 1046) 1047) 1048) 1049) 1050) 1051) 1052) 1053) 1054) 1055) 1056) 1057) 1058) 1059) 1060) 1061) 1062) 1063) 1064) 1065) 1066) 1067) 1068) 1069) 1070) 1071) 1072) 1073) 1074) 1075) 1076) 1077) 1078) 1079) 1080) 1081) 1082) 1083) 1084) 1085) 1086) 1087) 1088) 1089) 1090) 1091) 1092) 1093) 1094) 1095) 1096) 1097) 1098) 1099) 1100) 1101) 1102) 1103) 1104) 1105) 1106) 1107) 1108) 1109) 1110) 1111) 1112) 1113) 1114) 1115) 1116) 1117) 1118) 1119) 1120) 1121) 1122) 1123) 1124) 1125) 1126) 1127) 1128) 1129) 1130) 1131) 1132) 1133) 1134) 1135) 1136) 1137) 1138) 1139) 1140) 1141) 1142) 1143) 1144) 1145) 1146) 1147) 1148) 1149) 1150) 1151) 1152) 1153) 1154) 1155) 1156) 1157) 1158) 1159) 1160) 1161) 1162) 1163) 1164) 1165) 1166) 1167) 1168) 1169) 1170) 1171) 1172) 1173) 1174) 1175) 1176) 1177) 1178) 1179) 1180) 1181) 1182) 1183) 1184) 1185) 1186) 1187) 1188) 1189) 1190) 1191) 1192) 1193) 1194) 1195) 1196) 1197) 1198) 1199) 1200) 1201) 1202) 1203) 1204) 1205) 1206) 1207) 1208) 1209) 1210) 1211) 1212) 1213) 1214) 1215) 1216) 1217) 1218) 1219) 1220) 1221) 1222) 1223) 1224) 1225) 1226) 1227) 1228) 1229) 1230) 1231) 1232) 1233) 1234) 1235) 1236) 1237) 1238) 1239) 1240) 1241) 1242) 1243) 1244) 1245) 1246) 1247) 1248) 1249) 1250) 1251) 1252) 1253) 1254) 1255) 1256) 1257) 1258) 1259) 1260) 1261) 1262) 1263) 1264) 1265) 1266) 1267) 1268) 1269) 1270) 1271) 1272) 1273) 1274) 1275) 1276) 1277) 1278) 1279) 1280) 1281) 1282) 1283) 1284) 1285) 1286) 1287) 1288) 1289) 1290) 1291) 1292) 1293) 1294) 1295) 1296) 1297) 1298) 1299) 1300) 1301) 1302) 1303) 1304) 1305) 1306) 1307) 1308) 1309) 1310) 1311) 1312) 1313) 1314) 1315) 1316) 1317) 1318) 1319) 1320) 1321) 1322) 1323) 1324) 1325) 1326) 1327) 1328) 1329) 1330) 1331) 1332) 1333) 1334) 1335) 1336) 1337) 1338) 1339) 1340) 1341) 1342) 1343) 1344) 1345) 1346) 1347) 1348) 1349) 1350) 1351) 1352) 1353) 1354) 1355) 1356) 1357) 1358) 1359) 1360) 1361) 1362) 1363) 1364) 1365) 1366) 1367) 1368) 1369) 1370) 1371) 1372) 1373) 1374) 1375) 1376) 1377) 1378) 1379) 1380) 1381) 1382) 1383) 1384) 1385) 1386) 1387) 1388) 1389) 1390) 1391) 1392) 1393) 1394) 1395) 1396) 1397) 1398) 1399) 1400) 1401) 1402) 1403) 1404) 1405) 1406) 1407) 1408) 1409) 1410) 1411) 1412) 1413) 1414) 1415) 1416) 1417) 1418) 1419) 1420) 1421) 1422) 1423) 1424) 1425) 1426) 1427) 1428) 1429) 1430) 1431) 1432) 1433) 1434) 1435) 1436) 1437) 1438) 1439) 1440) 1441) 1442) 1443) 1444) 1445) 1446) 1447) 1448) 1449) 1450) 1451) 1452) 1453) 1454) 1455) 1456) 1457) 1458) 1459) 1460) 1461) 1462) 1463) 1464) 1465) 1466) 1467) 1468) 1469) 1470) 1471) 1472) 1473) 1474) 1475) 1476) 1477) 1478) 1479) 1480) 1481) 1482) 1483) 1484) 1485) 1486) 1487) 1488) 1489) 1490) 1491) 1492) 1493) 1494) 1495) 1496) 1497) 1498) 1499) 1500) 1501) 1502) 1503) 1504) 1505) 1506) 1507) 1508) 1509) 1510) 1511) 1512) 1513) 1514) 1515) 1516) 1517) 1518) 1519) 1520) 1521) 1522) 1523) 1524) 1525) 1526) 1527) 1528) 1529) 1530) 1531) 1532) 1533) 1534) 1535) 1536) 1537) 1538) 1539) 1540) 1541) 1542) 1543) 1544) 1545) 1546) 1547) 1548) 1549) 1550) 1551) 1552) 1553) 1554) 1555) 1556) 1557) 1558) 1559) 1560) 1561) 1562) 1563) 1564) 1565) 1566) 1567) 1568) 1569) 1570) 1571) 1572) 1573) 1574) 1575) 1576) 1577) 1578) 1579) 1580) 1581) 1582) 1583) 1584) 1585) 1586) 1587) 1588) 1589) 1590) 1591) 1592) 1593) 1594) 1595) 1596) 1597) 1598) 1599) 1600) 1601) 1602) 1603) 1604) 1605) 1606) 1607) 1608) 1609) 1610) 1611) 1612) 1613) 1614) 1615) 1616) 1617) 1618) 1619) 1620) 1621) 1622) 1623) 1624) 1625) 1626) 1627) 1628) 1629) 1630) 1631) 1632) 1633) 1634) 1635) 1636) 1637) 1638) 1639) 1640) 1641) 1642) 1643) 1644) 1645) 1646) 1647) 1648) 1649) 1650) 1651) 1652) 1653) 1654) 1655) 1656) 1657) 1658) 1659) 1660) 1661) 1662) 1663) 1664) 1665) 1666) 1667) 1668) 1669) 1670) 1671) 1672) 1673) 1674) 1675) 1676) 1677) 1678) 1679) 1680) 1681) 1682) 1683) 1684) 1685) 1686) 1687) 1688) 1689) 1690) 1691) 1692) 1693) 1694) 1695) 1696) 1697) 1698) 1699) 1700) 1701) 1702) 1703) 1704) 1705) 1706) 1707) 1708) 1709) 1710) 1711) 1712) 1713) 1714) 1715) 1716) 1717) 1718) 1719) 1720) 1721) 1722) 1723) 1724) 1725) 1726) 1727) 1728) 1729) 1730) 1731) 1732) 1733) 1734) 1735) 1736) 1737) 1738) 1739) 1740) 1741) 1742) 1743) 1744) 1745) 1746) 1747) 1748) 1749) 1750) 1751) 1752) 1753) 1754) 175

Coi là người Bắc

TRUYỆN DÀI CỦA VU XUÂN TỰ

ĐOẠN THỨ NHẤT

Khởi vườn Bô-rô, một người băng qua đường Chasseloup - Lafayette sang đầu phố Lareynière Xe cộ ủa theo, đèn-áo lấp-nấp. Người đi chân, tiếng giầy khua tiếng gáo kéo lê, xen lẫn với những tiếng cười cười nói náo, chuyện trò âm-ĩ. Kề ngồi trên xe, nhìn ngang nhìn ngửa, vẩy tay tìm gọi người quen. Những xe cao xu « ếp lếp », những xe đạp « kinh-kông! » vùn-vụt chạy, cái nọ vượt qua cái kia, Nổi nhao một tiếng cười, những xe « hóp què » - xe thủ-mộ - vĩa nhong-nhông chạy vừa nhảy cựa lên, vĩa cầu nhún-nhàng gõ côm-cộp trên đường nhựa lúc rộn-rập, lúc khoan-thai đều đặn: Thúc ngựa, những tên đánh xe « phồn » chí, miệng hét « tặc! tặc! » tay lại lừa cái cuồng dúi vào những nan hoa của bánh xe, tiếng kêu « cạch! cạch! » vang phỏ...

Cái « gióng » người, ngựa, xe, cứ cuốn-cuộc chảy. Ai nấy vội-vàng-rảo bước, Đến ngã tư Mayer, ở đây, bên phải từ Tân-dinh, Bô-rô kéo sang, bên trái từ trong Chợ-dũi, Chợ-lớn đổ ra, rồi với bọn này càng thêm đông nghịt. Hai thấy ma-ta không dấu phố giữ trật-tự luôn luôn bó hết không xuê.

Một người đều phải xuống xe đi lẫn vào những kẻ đi chân cũng tiến về phía công-gạch to lớn, và lần lượt chờ đợi chui qua.

Chi vào trong bãi, treo ngò, trên sân cỏ. Trước mặt anh chàng, trong « nhà chào », hàng dài tiền đã chất hết chỗ. Những khán-giá vào sau, dần dần phải ra đứng cạnh hai bên cột gôn, Đã gần bốn giờ, vẫn còn hết lớp nọ đến lớp người kia vẩy học quanh sân.

Ngắm cái « bẽ » người chen-chức, mắt Chi sáng ngời, vùng trán căng ra, một hân-hoan hiện trên vẻ mặt.

« Bắc-kỳ, không khéo thua mất, anh ạ! »

« À, cái đó chưa chắc! »

« Tôi cũng nghĩ thế... mà Jean Comte, »

« Bữa nay nghe nói còn mượn thêm mấy câu... »

« Thủ của Stade Militaire nữa... »

« Nếu thế thì hơi nguy cho Racing... »

Chi quay lại, đưa mắt liếc qua sau lưng, tâm-lim cười. Từ lúc Chi vào, những lời bàn-

lảm sáo-sạo quanh chàng không dứt. Đâu đâu Chi cũng thấy những đám-chiêu, hy-vọng, cũng một tâm-lý với chàng Kheo-khoái, Chi lắng tai nghe trộm bọn thi-thao, bàn-khoan. Chợt, Chi chú ý nhất người con gái ngồi cách Chi chừng bốn năm thước.

Đó là một thiếu-nữ chưa tuổi mười chín hai mươi. Trông dáng người không được xinh lắm, nếu ở đây có ai để ý đến nàng chỉ là sự hiềm-dắt những bông hồng trên sân vận-dộng Việt-Nam, cho nên người ta mới nhìn, mới ngắm-nàng. Được cái giọng nói nghe thanh thanh, nàng vận quần áo trông cũng nết. Người thiếu-nữ lúc bị đương tư coi, thức giấc một ông già mặc áo trắng-lò ngồi gần bên: « Cậu » cứ đánh đi! Bộ mấy người Bắc này kém lắm sao?... »

Thấy ông già còn ngân-ngừ, ràng tiếp luôn: « Tôi dám cam-don « cậu » ăn chắc đó! » Hơi thì có hơn chút đỉnh, chứ cái gì mà kém đến nỗi phải chấp dũ vậy?... »

Nàng chưa dứt lời, một người coi về đã đứng tuổi vận bộ đồ bả-bà hàng lên giọng dương-dương tư-dự:

« Thiệt vậy! Muốn ba đồng ăn năm, bảy, chấp một bàn cũng được. Huê cho anh! »

Người thiếu-nữ mỉm cười, nói luôn:

« Đã biết « mèo nào cắn mèo nào »... »

Bị người con gái nộ khích-thích, và từ cái sự nhường-nghĩ đến sự bị coi thường, ông già mặc áo trắng-tô nói « đùa »:

« Cái! Tôi « bắt » tại Bắc-kỳ, đánh làng tiên, như vậy không có hủ! »

Đã lra nỗi quan-dịch ra mặt trận, người vận quần áo hàng khoai chỉ:

« Hay lắm! Anh muốn đánh ta hay? »

Mười đồng chơi không?

Vẫn gọng lưỡi khêu-khích thêm, ông già nghe càng giận, móc ví lấy hai tấm giấy năm đồng:

« Né, một chục!... Chặc! né mười đồng nữa! »

« Được. Đây hai chục, anh giữ lấy... »

lời nữa anh đưa thanh bôn chực cho tôi.

Nghe câu khoi-hai ấy, ông già cúi đầu thêm:



« Né, lại có tám đồng nữa đây!... »

« Thôi, ba đồng nữa thôi... »

Lần này, đến lượt ông già « lên nước » vì hơn địch-quân về tiền:

« Thi để làm gì?... Còn chơi hết thời mà! »

Đoga, ông phen mếu cười, bỏ mấy chục bạc vào túi. Trận thế đã dần xong, người thêu nữ của khayên-khích thêm câu nữa cho phe mình vững dạ:

« Rồi « cậu » coi, thế nào « cậu » cũng ăn đi! »

Người thiếu-nữ nói, Chi nghe rõ nàng rất tia chắt: vào là-nghe người Bắc. Chi biết nàng đối với ông già mặc áo trắng-lò không phải họ hàng gì cả. Đó chỉ là cách xưng-hô của dân chúng trong Nam tôn kính người già cả ngang hàng với cha mẹ mình. Mấy sự xu-giục ông già dân cư, do nơi nàng có đôi chút cảm-tình với đội ban Bắc-Hà. Chi bắt đầu lưu ý đến nàng nhiều hơn. Cái nhan-sắc soàng-sành của nàng mấy phút trước thoáng trông, Chi bỗng nhớ nhắc quá, giờ chàng nhìn đã thay đổi... »

gọn-gọn. Rồi trong tâm-tâm, Chi lúc này, chàng thấy mình cũng đi đôi với lòng thiếu-nữ một cái gì mong mõi; bỗ-chỗn, bỗ-khoan, chỉ sự ông già kia thua cả... »

Bốn giờ. Sau mấy tiếng còi của trong tài, hai đội ban Jean Tomé và Racing de Hanoi gáp trận. Cuộc đấu qua lại, lên xuống, mỗi phút mổi đem theo những sự hồi-hợp cho khán-giá.

Đội măt Chi tuy luôn luôn đuổi theo quả bóng da lăn trên bãi cỏ, song thỉnh-thoảng chàng vẫn liếc nhìn người thiếu-nữ. Mỗi khi tinh-thế có thể gây nguy-ngập cho đội ban Bắc-Hà, Chi cũng thấy né mặt nàng hiện về là ầu. Nàng uốn thờ, trán đưa xuống, đôi lông mày hơi nhíu lại, tâm ngực tròn-tĩnh khê tung động... Rồi, lúc quả bóng rơi bổng ra giữa bãi, như cả một gánh nặng trên vai chut xuống, nàng khoan-khoái, tươi cười...

Trận đấu hoạt-động không ngừng. Gần nửa giờ đầu, hội Racing bỗng bị thua một quả rất ngờ. Qua nửa g sạo, cuộc đấu diễn càng thêm đẹp mắt; mọi bên cố gở danh-dự và hy-vọng tưởng lại; một bên muốn nâng cao thêm tỷ-số, cả khayên-khôn. Bối thế, khán-giá liên-liếp được thắng-lức những đường hạn tuyệt-duyệt.

Còn mười lăm phút nữa mãn giờ. Cán cán va chênh-lệch. Quả bóng lăn đến đầu, vĩa geo nhúng sự lo lắng cho cầu-bủ đến đây.

Mười hai phút... mười phút... Chi liếc nhìn thiếu-nữ. Nàng đương chầm chú vào cuộc đấu, đôi mắt như không mổi phút rời bỏ quả bóng. Bỗng nét mặt tươi-tắn của nàng sa-sầm lại vì hội Racing vừa thua thêm bàn nữa.

Thôi thế là hết! Quả bóng lại đem ra giữa bãi. Với mấy phút trước khi hết giờ tranh đấu, hội Racing đã chẳng gở hòa lại còn gì thêm thanh-tịch bại trận, khiến bao nhiêu người có thiện cảm với đội ban này buồn rầu chán-nhẫn, iác đặc ra về. Nhưng thất-vọng nhất là cung gia với người thiếu-nữ, từ lúc hội Racing thua một bàn, hai người vẫn hy-vọng được cả, nếu con tỷ-số vẫn đứng nguyên cho đến lúc mãn cuộc. Giờ thì bất-không còn mong mõi gì nữa! Người thiếu-nữ chấp miệng cau có của ông già bô-phô móc túi lấy bốn mươi lăm đồng đưa cho người vận đồ hàng.

Đương buồn-nhẫn mà nhìn về sân học của một thiếu-nữ nọ, Chi cũng nao-nức cảm-động. Chi biết nàng thanh-thực mốt cho đội ban Bắc-Hà gở lại danh-dự song-chàng được như ý.

Chợt, một chuyện không ngờ đột-nhiên xoay đổi cục-diện: còn hai phút nữa hết giờ,

«Cán đại-lý thuốc Nhật » TỈNH, PHỦ, HUYỆN, CHÁU QUẬN

xin biên bản về thương lượng ngay với hãng chính: « 80 rue des Médicaments, Hanoi (M. Đức Thuần) điều kiện rẻ, ràng - không phải ký quỹ - bán chạy nhiều tại

tả nội của Racing đã tạt một quả là-là trước cửa gôn liền có hừ-dục chạy đến-đội đầu, ban lọt vào lưới Jean Comie. Thế là Racing chỉ còn thua 1-2, một tràng pháo tay nổ ran khắp bãi. Ông già, người thiếu-nữ và Chi sung sướng như bắt được cá. Mặt mũi ba người tươi hẳn lên. Khi người vận bộ đồ hàng lấy tiền trả lại ông già, Chi thấy đôi mắt thiếu-nữ long-lãnh, 'hồn - hỏ, tướng' chừng như chính nàng được cá.

Sáu giờ kém mười lăm, 'rạng-tai' thổi coi hiệu thu quân, khán-giả ra về. Chi đứng lên bước khỏi sân cỏ mà mắt vẫn muốn theo rồi người thiếu-nữ cho đến khi chia tay, tạt qua phố khác. Cái nhìn ấy, với Chi, chỉ ngụ ý một cái chào tạm biệt và từ chối tình quyến-luyến với kẻ đã có thiện-cảm cùng đội bạn người đồng xứ của chàng.

Ra đến ngoài, Chi chợt thấy nàng khoác tay một thanh-niên mà Chi trong quen lắm. Sau một phút tìm kiếm trong ký-ức, Chi mới nhớ ra người trẻ tuổi này là bạn học cũ với chàng ở lớp nhì trường Yên-thành. Bởi ngồi cùng lớp ở một năm giờ và không năng chơi bởi giao-du, nên cái tình bạn không thân-thiết lắm. Giá ở ngày Hanoi, có gặp, chắc hai người cùng ngồi mất thì giờ, chẳng muốn hỏi han nhau.

Chi chạy lại thân-mật giờ này:

— Kia Viên! Anh cũng vào đây?... Còn nhớ tôi không?... Chi đây mà! Bạn học cũ ở lớp nhì trường Yên-thành...

— À.... Chi! Nể anh không nhận trước, có lẽ tôi cũng không nhận ra...

Rồi Viên giới thiệu bạn trẻ thiếu-nữ đi bên:

— Anh Chi, bạn học cũ của anh.... (nói với Chi)... Đây.... Phương, người yêu của tôi.

Chi, Phương hai người khẽ nghiêng mình chào, đoạn cả ba cùng thẳng đường Lareynière về Saigon, vừa đi vừa truyện-trở.

Chi hỏi:

— Viên vào đây từ bao giờ?

— Tôi vào làm cho sở « Ba-Soong » gần một năm nay, trước kia cũng làm trong Chợ-lớn được mấy tháng... Còn anh?

— Tôi vào đây được ba năm rồi. Từ lúc vào đến giờ chỉ làm ở Hãng-Dầu thôi.

— Hiện thời anh ở đâu?

— Tôi ăn cơm trọ nhà một người quen ở ngõ hẻm chùa Cha đường Ohier...

— Tôi cũng ở ngõ hẻm Chaigneau gần đây. Trời! Ngọt hai năm ở Saigon, giá hôm nay

không có trận đá bóng này chưa chắc đã gặp nhau!

Chi mỉm cười nhân tiện bắt sang chuyện đá bóng để đã đồng đến những cử - chỉ của Phương vừa rồi:

— ... Và, cũng có dịp để ta tỏ cảm-tình với người Bắc.... người đồng xứ!

Phương người mắt nhìn Chi, có ý thẹn, tuy sau câu hỏi, Chi đã lại thêm ba tiếng « người đồng xứ » ngụ ý riêng giữa người Bắc với nhau thôi.

— Kề « tại » này, Viên nói, đã cũng tạm-tạm được đây chứ?...

Phương hồi nguyệt V.ễn:

— Hay thôi, lại còn « tạm-tạm », phải không anh Chi? Hỡi đây còn hay hơn cả « Jeunesse Tounkinoise » và « Eclair » mấy năm trước nữa.

Chi mỉm cười gật đầu. Chàng cứ tưởng bỡn này vì có Viên đưa đi xem thi Phương mới đi, ai ngờ nàng lại rất chú ý những cuộc thi-chạy thể-thao giữa hai xứ từ mấy năm nay!

Viên cười « chớ gì » người yêu:

— Hay mà thưa thì cũng như không hay!

(còn nữa)

VŨ XUÂN TỰ

SÁCH MỚI:

Thi hào Tagore

(nhà đại biểu văn hóa Á-đông)

do Nguyễn-văn-Hai soạn. Bìa của họa-sĩ Nguyễn-văn-Mười trình bày. Bút của thi-sĩ Nguyễn-thiên-Thu. Sách in trên giấy bản dày 400 trang. Chỉ in 500 quyển giá 1.500.

Vườn Hồng

Một áng văn-danh tiếng khắp hoàn cầu của SAAD một thi-sĩ lừng danh nhất của nước Ba-tư do thi-sĩ Mộng-Huyền dịch ra Quốc-văn - Giá 1.510

Thanh gươm từ anh

Truyện lịch sử vô hiệp của Văn Tuyền. - Tiếp theo « Đường gươm họ Lý » và « Lưỡi kiếm Hồng Vân » Giá 1.335

NHÀ XUẤT-BẢN TÂN-VIỆT

29, Lambiot - Hanoi

LÊ-VAN KHÔI

LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT CỦA HỒNG-PHONG

(Tiếp theo)

— Tại triều-đình dùng bọn tham-quan ô-lại, làm khổ lương-dân Gia-định, cho nên chúng tôi nổi lên vì dân trả lại, để dựng lại cuộc đời sung-sướng yên ổn cho cả bá-tính. Chúng tôi là nghĩa-sĩ, chứ không phải giặc cướp, xin các ông các bà phải hiểu cho, như thế.

— Nhưng ngộ quân triều đến đánh thì làm thế nào? người kia lại hỏi.

— Thì chúng tôi đánh lại chứ sao! vì trường-quan trả lời. Các ông các bà có việc yên tâm lưu-trú trong thành; quân triều dù có mọc cánh, cũng không bay đến chân thành Phiên-an của chúng ta được đâu.

Đoạn lại nói tiếp:

— Chúng tôi vì đại-nghĩa làm việc, đã có ước-pháp với dân, hiểu-thị khắp nơi, các ông các bà chưa xem thấy à? Mọi đến chỗ kia mà xem.

Vị trường-quan vừa nói vừa trở tay về phía cửa thành.

Thật thế, cách đó mấy bước, trên một cánh cửa thành, dân nguyên cả tờ giấy bản rộng, viết toàn chữ nổi, nhiều người đang xúm quanh đọc lầm-rầm từng chữ.

Tờ biểu-thị như sau này:

« Nghĩa-quân Minh-chủ họ Lê có lời hiền-« thị cho tất cả quan-dân sĩ-thú Gia-định « được to:

« Triều-định « chẳng những vội quên công « nghiệp Thượng-công là người đã nhọc nhằn « giúp đỡ tiên-đế khai-quốc, lại phụ bạc « dân-chúng Gia-định là nơi đã đóng góp bao « nhiều con em tiên của vào cuộc sáp-lập « bản-triều, Gần đây lại thi-hành những « chính-lệnh tàn hại dân lành, tăng-gia sưu « thuế, và sai bọn tham-quan ô-lại trăn-nhậm « xử ta, rập nhau vu oan giá họa, hối-lộ « ban ngày, cây oai xiêng xích gông cùm, « hãm người vô tội, khiến cho nhân-dân « sáu tỉnh phải khổn khổ đủ cách, oan « khốc trăm bề.

Cuộc quốc-gia cách-mệnh đương tiền hành, chúng ta đứng nên trả trả.

« Ta cùng anh em đồng-chí lấy làm đau « lòng vì dân, cùng nhau dựng cờ khởi « nghĩa, đã xử tử bọn Nguyễn-văn Quế, « Bạch-xuân Nguyên, và chiếm lĩnh thành-« trì Gia-định, để tỏ bày công-phần của nhân-« dân sáu tỉnh chúng ta và muốn tự mình « xây dựng lấy hạnh-phúc của mình.

« Công việc thay cũ đổi mới, ta với anh em « đồng-tâm đồng-chí của ta, xin đồng-đương « tất cả trách-nhiệm đối với bà con sáu « tỉnh.

« Bởi vậy, ta khuyên bà con nên vững « lòng tin cậy nơi việc làm cùng sức mạnh « của nghĩa-quân, ai nấy có việc an-cư lạc-« nghiệp, không nên xôn xao động, hoặc « thừa thời làm việc lợi-dương, phi-vi, có « hại cho cuộc sống con chúng.

« Nghĩa-quân có phận sự bao học nhân-« dân đủ khắp mọi bề, nhưng cũng có phận « sự không thể dung thứ những việc làm « trái phép.

« Nếu ai phạm vào mấy khoản kê ra sau « đây sẽ bị xử vào quân-pháp:

« Một - Tư thông với quân Triều, tội « chém.

« Hai - Nhân lúc lộn xộn, đốt nhà cướp « của người ta, tội chém.

« Ba - Đốt phá nhà thờ đạo Gia-tô hoặc « đình chùa miếu vũ bên lương, tội chém.

« Bốn - Hãm hiếp con gái dân bà, tội « chém.

« Năm - Mạo khải lúa gạo và ăn lộn « (thuyền bè, có ý ngán trở việc hành-bình « của « Nghĩa-quân, tội chém. Phạm là khi-« dụng, lương - thực, hễ Nghĩa-quân cần « dụng của dân cung cấp, đều chịu theo « giá chợ, trả tiền phân minh; tơ bả của « dân, Nghĩa-quân không hề sang-đoạt hay « xam-phạm.

« Sáu - Ai chứa chấp trong nhà mình « những quan-viên, chức dịch boặc binh « lính bên Triều mà không thực tình khai « báo, tội chém.

« Bây — Vô cổ lằng-nhục hay phạm đến
« tỉnh mang tài sản của người nước ngoài
« kiểu-ngu trong xứ, tôi chém.

« Ấy là bây khoan ước-pháp với dân, ai
« nấy vì nghĩa lớn việc chung, gìn giữ của
« thân, kéo để phạm pháp luật mình, lại trách
« sao Nghĩa-quân không minh-cáo trước.

« Những người đi bỏ nhà đi trốn, bắt cứ
« là quan, lại, binh, dân, bentrong hai ngày
« phải trở về bản-gia bản-nghiep, làm ăn
« cung chức như thường. Nếu qua bận ấy
« không thấy về, không những tư-co dân-sĩ
« đến tịch-một sung công, mà chính bản-
« thân sẽ bị tập nã trừng trị.

« Nay yết,
« Năm Quý-tị, ngày 19 tháng Năm

Dưới lại phụ thêm mấy câu sau này :

« Nghĩa-quân cần dùng nhân-tài, ai có võ
« nghệ hoặc mưu lược gì hay, nên lập tức
« đến miếu Hội - đồng biên tên ứng mộ.
« Mười năm học tập, mới hội công danh,
« khuyên ai chớ nên lỡ dịp ».

Những người xem hiểu-thị rồi, hoặc bỏ
đi thảng không quan-tâm gì đến thời-cước
thay đổi an nguy, hoặc đứ g xúm - năm tụm
bà ở một góc thành, bàn riêng nói nhỏ với
nhau. Có một đám người trai trẻ, khăn áo
chỉnh tề, ra dáng nho-sĩ, đứng dựa bao-lơn
cầu cao ở trước cổng thành, trao đổi ý-kiến,
bàn nói tự nhiên, hình như không ngại
những chủ lính vào bọn khởi loạn kia nghe
tiếng.

— Ô! thế ra lũ này ra mặt phản-kháng
triều-dinh, chứ gì? một người nói.

— Cái đó đã đành! người khác đáp. Nhưng
anh không xem lý-sự của họ cũng cấp đây
chứ. Từ hồi Thượng-công mất đi, lúc-cháu
tử bị nạn thàm quan lại những, mùa màng
mất luôn, lại thêm triều-dinh ra những lệnh
cấm đạo một cách tàn khốc, làm cho nhân-
dân khốn khổ ai-oán thất tình!

— Họ Lê là ai thế nhỉ? Hay là Lê-Tập,
chánh-vệ đạo binh Thuận Quảng lúc trước
chẳng?

— Ô chà! Thằng cha béo phịch ấy chỉ
tài giỏi có một việc com nhà quạ vợ, ăn vào
cho đầy, chứ làm nên trò trống gì bản. Bấy
chắc là Phó-vệ-dụ Lê-văn Khôi, con nuôi và
là bộ-hạ anh-dũng của Thượng-tổng ngày
trước, tôi đoán cấm sai.

— Nhưng nghe nói và bị hạ ngục mấy
tháng nay mà?

— Anh còn là gì với những tay-trương-
phủ bảo-hồn, xiềng xích không phải là sắt
gang, mà chỉ là sợi bún, họ thôi nhẹ cũng
đủ tháo tung như chơi. Công việc ngày nay,
tất một tay và sắp đặt chủ trương cả đấy.

— Nếu quả thật họ Lê ấy thì triều-dinh có
đánh giết được cũng còn một xác... Giờ tôi
đến miếu Hội-dồng biên tên ứng-mộ đấy, có
anh nào cùng đi với tôi không?

— Trời ơi! thế ra anh định theo phò lữ
phản nghịch triều-dinh à?

— Ai vì dân mưu lợi tại tôi theo; mặc chó



ai phản-nghịch ai, tôi không cần biết đến.
Hoàn-ôn để bảo người ta « sống chẳng làm
nên danh thơm muôn thuở, thì chết để lại
tiếng xấu muôn đời, cũng là một bức đại-
trương-phụ ».

Người ấy nói rồi phùng-phùng đi vào trong
thành. Mấy người kia đứng nhìn lưỡng-lự
giây lát, rồi cũng tất tả đi theo.

Sau này chúng ta còn có lúc gặp họ.

Trong lúc ấy Lê-văn Khôi và các đồng-chi
bộ-hạ hội họp ở công-đường dinh Tổng-đốc
để bàn bạc công việc tiến-hành.

Sau khi thấp đuốc bằng thịt sống Bạch-
xuân Nguyễn ở trước mộ ông Duyệt và tề
cờ khởi-ngĩa rồi trở về thành, dễ thường
bọn Khôi chẳng chớp mắt tí nào. Sự thành
công có sức mạnh hơn những vị thuốc đại-
bồ, khiến cho ai nấy đều vui vẻ phấn chấn
lạ lùng. Con người ta, bao giờ phẫn hờn
sungsướng, đặc ý, phần xác có nhọc mệt
thế nào cũng quên là gỏi được.

Thành-trị Phiên-an to rộng kiên cố nhất
cả miền Nam, bên trong lại chứa đầy súng
đạn, quân lính, thế mà bọn Khôi 28 người
trong khoảng mấy giờ đồng-hồ, hoàn toàn
chiếm lĩnh, dễ dàng như trở bàn tay, thật
không phải là một cuộc phản-loạn tầm
thường. Tài năng, cơ hội và nhân-tâm cùng
giúp sức cho họ. Trước hết, họ đến là hàng
người anh-dũng, quả-quyết, lại khéo xếp đặt
sẵn sàng như rập bô máy, đến lúc ra tay,
đan đó cùng chuyên dểng dặt theo
khẩu-nhip. Sau là dân-lâm giữa đời ấ đang
ngấm ngấm bất mãn đối với triều-dinh :
người bần lương thì oán hận về lũ quan-lai
tham-làm, người bần-giao thì bức rức về
chính sách cấm đạo quá rồ hà-khốc; đây là
chỗ nhược của triều-dinh bị Khôi đánh
trúng. Đạn nổi trong thành có đạo quân
Thần-Quảng trấn thủ, cũng có có gì lạnh-
lẻo năm ở đây-lòng, chẳng muốn vì triều-
dinh trong thành xuất lực, thành ra chỉ một
lời nói của đội-trưởng Nguyễn-Kiến, đủ cảm
động tất cả mấy trăm người ấ mang gươm
mặc giáp của nhà vua, hoặc phụ theo phe
nghịch, hoặc khoan tay đứng ngo, không
can thiệp gì trong lúc bọn Khôi hành động.
Mấy người-do thuận-lời góp lại như thế,
trách nào bọn Khôi chẳng làm chủ thành
Phiên-an mau chóng dễ dàng như trở bàn
tay?

Không có gì lạ, nếu ta thấy họ vui vẻ
phấn chấn, quên cả mệt nhọc chiến đấu ban
đêm.

Họ cất nhau mỗi người một việc, bốn tàu
hoạt động suốt đêm đến sáng, không hề
hoạt sự-cần dùng nghĩ ngợi.

Khoảng mười giờ sáng, một người đã lặn-
tục đến dinh Tổng-đốc, giờ đổi làm bản-
doanh của Lê-văn Khôi, để báo cáo việc mình
đã làm và hợp bản-phương lược đối với thời-
thế vừa mới thay đổi vì tài năng thủ đoạn
của họ góp lại.

(còn nữa)

HỒNG-PHONG

Xem mạch thái - tó

GÓI BỆNH

Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ. Mỗi lần 0p50

Đau da dây phồng tích số 6 - Lâu tiêu, ngứa đau bụng
sốt, 9 giờ, 9 v.v. Giá 0.60 một gói. Bỏ dây hầu số
đại bộ nguyên khi kiến tỷ độ vị số 41 (1550) đau bụng
kinh niên, gan, tức mắt, hầu sưng v.v. Khi hư học
trục số 11 - ra khi hư một nước v.v., giá 150
nhà thuốc PHẠM - BA - QUÁT 27 hàng Thon Hanoi

MÙI HƠN DỤ. MẮT NƯỚC, TRẮNG RĂNG

SAVON DENTIFRICE

KOL

LÀM VỪA LÒNG
TẤT CẢ MỌI
NGƯỜI KHÓ TẢNH

DISTRIBUTEUR :

S.A. Poincard & Veyret
Saigon, P.Penh, Hanoi, Haiphong

CÁC GIA-ĐÌNH NÊN DÙNG THUỐC:

Điền - Nguyên

- 1) Thuốc đau da dây Điền-Nguyên
- 2) Thuốc ho gà... Điền-Nguyên
- 3) Thuốc ho lao... Điền-Nguyên
- 4) Thuốc bổ thận... Điền-Nguyên
- 5) Thuốc bổ huyết... Điền-Nguyên
- 6) Thuốc cam lý... Điền-Nguyên
- 7) Thuốc cam nhĩ... Điền-Nguyên

Tổng-cửa : 125 Hàng Đồng, Hanoi
Đại-lý Đức-thăng, Mai-linh, Nam-tiến, Saigon
Nam-cường : Mytho, Vinh-hưng : Vientiane

Bút máy PILOT

đã nổi tiếng rồi

CÓ MÁY KHÁC TÊN KHÓO-TÍNH THÉM TIỀN
Gửi 0\$08 tem về Mai - Linh
60 - 63 cầu đất Haiphong
ngài sẽ nhận được thư trả lời

BA HỒN

của THANH-THẾ-VY

Một đứa trẻ bị ngã bươn dần, tức thì người mẹ mua trứng luộc lên, nắm ít nắm cơm nhỏ rồi ra dùng ngay ở chỗ đứa trẻ ngã mà nó: « Ba hồn bầy vía (hoặc chín vía, nếu là đứa con gái) thăng cu X... (hay cái cốn X...) ở đầu thì về ăn cơm trứng nhé! » Và đứa trẻ được nhồi ngay chỗ cơm trứng đó, không thì ít nhất cũng được đầm mồm, đầm mồm nếu nó chưa biết ăn.

Thứ tò mò hỏi ý nghĩa sự bầy hồn vía ấy tất sẽ được trả lời, nếu người mẹ ấy là tay biện bác giỏi, rằng hành-động đó cốt để thu gọi những hồn phách của trẻ vì sợ quá mà tản đi. Rồi cái nghĩ luôn một hồi rằng: người ta có ba hồn và bầy vía về phân đàn ông, còn về đàn bà những chín vía! Nếu, có hỏi tại sao, tất họ sẽ trả lời: « chỉ hỏi đó dần! Người ta có hồn có vía thì là có hồn có vía chứ còn tại sao nữa! »

Thì ra các bà ấy độc đoán như các nhà triết học về phái độc đoán. Bảo là có ba hồn bầy (hay chín) vía là có ba hồn bầy (hay chín) vía không cần phải tại sao chi cả.

Về tâm-lý-học người ta thường chia công việc của trí não người làm ba phần: những công việc thuộc về đời tình cảm, những công việc thuộc về đời lý-trí và những công việc thuộc về đời tinh thần hoạt động.

Những công việc thuộc về tình cảm, gồm có những khoái lạc và đau đớn, thị-hiểu và thị-dục. Những công việc thuộc về trí-tuệ chia ra: cảm-giác, tri-giác, ký-ức, liên-tưởng; tưởng-tượng, trừu-tượng, khái-quát, suy-lý. Trong những công việc nói về hoạt động ta nhận thấy khảo về bản-năng, về thói tật và về ý-chí.

Vậy ba hồn của ta có phải là ba cái năng lực kể trên đó không.

Hay là theo Platon mà cho ba hồn là: hồn người, động-vật hồn và sinh hồn. Platon giảng rằng: Thượng đế đặt ra một thứ linh diệu và cùng để cai quản vũ-trụ, đó là hồn của vũ-trụ. Cái hồn ấy biến đổi ba lần. Lần thứ nhất khi nhập vào xác người đem lại cho người cái lý-tính, gọi là hồn người và

đã bớt linh diệu đi nhiều. Nếu cái hồn người lại bị hư-hỏng đi nữa, tức thì biến ra. Descartes cũng công nhận rằng có vía. Ông bảo rằng vía là những cái hơi cái khí, nghĩa là cái « chất rất mỏng mảnh vi-tế », « như là một ngọn lửa », nó do máu bốc ra và luân chuyển trong não-cân vốn mềm dẻo, dễ nhuần thấm: « Cái mà tôi gọi ở đây là vía chỉ là những vật-thể và chúng không có đặc-tính gì khác ngoài ra là những vật rất bé nhỏ (khác nữa « những phần rất li ti của máu ») và nó cử động rất nhanh, cũng như những phần của ngọn lửa xuất ra ngoài hỏa đốc ». (Passions de l'âme. I. 10).

Vậy trong người ta ngoài cái phần hồn sống còn cả cái phần hồn chết nữa. Cái phần ấy là vía. — Tuy nhiên vía cũng có một chức vụ lớn là cai quản cả cái phần sắc của con người gồm có các công việc thuộc về sinh lý trong khi hồn có một chức vụ quan trọng hơn là điều khiển các công việc tinh thần kỹ dị huyền-dị.

Triết học Âu tây công nhận có vía, nhưng chưa tìm thấy nhà học giả nào nói đến bao nhiêu vía cả.

Sách « Văn cấp thất tiêm » khai vía làm bảy thứ:

1. Thi-cần là thủy chổ.
2. Phục-thị nghĩa là cái mũi tên nấp.
3. Tước âm nghĩa là bóng con chim tước.
4. Thôn tặc nghĩa là nuốt giặc.
5. Phi độc nghĩa là không độc.
6. Trừ uế nghĩa là trừ bẩn.
7. Xú phệ nghĩa là phỉ thối.

LIÊN ĐỢI MỘT

PHỤ-NỮ VỚI HỒN-NHÂN

Những lời-khuyên rất ích lợi cho các bà gái muốn chọn một người chồng xứng đáng. Ngày 200 trang — in đẹp — giá 1p80

GIỚI MAU SAU CUNG

Một chuyện lịch sử về công bị bắt và cứu đời nhà Trịnh của PHAN-TRẦN-CHỨC — giá 1p20. Muốn có bản thông-lê các sách giá trị đã xuất bản, xin gửi 1p80 tem về cho:

Nhà xuất-bản ĐỢI MỘT 62 hàng Cột Hanoi Tái 1930

Bảy thứ vía đó cứ kể cái nghĩa uẩn súc ở trong thì đại loại có thể giảng luận ra cái định nghĩa của chữ vía. Ta thấy hoặc có ý nghĩa một vật gì mất hoạt động tinh thần đã chết như thi-cần, phục-thị; hoặc một vật gì có những tính cách xấu vì không xuất sắc như xú-phệ, phi-độc; hoặc lại ám chỉ vào những công việc sinh lý như thôn tặc (tiêu diệt vi trùng?), trừ uế (lây uế).

Theo khoa học Thái Tây xét xem về sinh lý, có thể chia các công việc ra làm bảy loại: 1.) tuần hoàn, 2.) tiêu hóa, 3.) hô-hấp, 4.) bài tiết, 5.) sinh thực, 6.) thần kinh hệ, 7.) phát thanh, (1) động vật hồn, chúng cho khắp các loài động vật. Ở đây mà lại đổi bại lần nữa thì trở nên sinh-hồn, một thứ hồn hèn kém nhất chỉ cốt dùng để nuôi sống và sinh sản tồn tại cho nó giống. Đó là hồn của loài thảo mộc.

Người ta cũng như cây cỏ, cần phải tìm kiếm cái để nuôi sống cho mình, cần phải sinh sản để tồn tại nổi giống của mình. Vậy người ta có sinh hồn.

Người ta cũng lại có cả động-vật-hồn nữa, vì con người chẳng qua cũng là một giống động-vật.

Con người lại là con người, cho nên ngoài sinh-hồn và động-vật-hồn, con người thêm một bản sắc riêng, đặc biệt: hồn người.

Môn phái Epicure là Lucrèce cũng cho rằng người ta có ba hồn, hay nói cho đúng ra là hồn người ta hợp nên bởi ba thứ. Trước hết là một cái hơi nhẹ (aura) thứ đến sức nóng (calor) rồi tới khí trời (air). Cái hơi nhẹ là nguồn gốc của sự lo ngại sợ sệt. Sức nóng là nguồn gốc cho lòng dũng-cảm, khi trời nguồn gốc của sự bình-lĩnh thần-nhiên. Riêng đối với các loài động-vật một thứ sự từ chối sức nóng vượt bậc, ở con người là cái hơi nhẹ và ở con bò là khí trời, còn ở con người có cả ba thứ đó.

Trong sách « Văn cấp thất tiêm ». Người Tàu giảng rằng: người ta có ba hồn là Thái-quang, Sảng-linh và U-tinh.

Thái-quang là cái khí Thái-thanh dương-hỏa.

Sảng-linh là biến thể của khí-âm.

U-tinh là tập thể của khí-âm.

Bọn học-xá Tần khảo-cứu sách Tây là Lý mã Đẩu, Dư quang Khải, Lý chi Tảo cũng chia ra làm ba thứ hồn là: Sinh-hồn thuộc về cây cỏ, Giác-hồn thuộc về loài động-vật

có tri-giác, linh-hồn riêng cho người, linh-diệu sáng suốt.

Có người lại cho rằng tam hồn là tam bảnh (?): bảnh-khien, bảnh-cử và bảnh-chất. Xét ra hồn có phải là chỉ có những nét xấu như thế đâu.

Phách là vía. Khi nào hồn sa sút kém linh-hoạt, bị tiêu-ma bại-diệt lúc đó gọi là vía. Một nhà văn ta đã viết nên một câu thơ: « Chết là thể-phách, oán là tính-anh ».

Như thế là có thể bảo rằng người ta thường nói đến bảy vía cũng là vì có một ý nghĩa.

Nhưng, sao lại còn phân biệt ra đàn ông có bảy vía mà đàn bà có những chín vía. Xét về chỗ đàn ông với đàn bà khác nhau về đời sinh-lý, ta nhận thấy đàn bà còn thêm hai thứ đặc-biệt là kinh-nguyệt và sữa. Vậy đàn bà thêm hai vía nữa vì thế chăng?

THANH THẾ VY

(1) Đại khái: Tuần-hoàn là công việc chảy quanh khắp người của máu. Tiêu-hóa là công việc khiến cho thức ăn có thể dùng để nuôi thân thể. Hô-hấp là để thở hút dưỡng khí. Bài-tiết là để vứt ra ngoài chất lỏng, cặn bã. Sinh-thực là công việc để gây nòi giống. Thần-kinh là dùng vào việc cử động do óc và tay truyền lệnh. Phát thanh là bật ra tiếng nói.

Sách của thư-xá ALEXANDRE DE RHODES

ĐÃ XUẤT-BẢN:

Thơ ngụ-ngôn La Fontaine

bản dịch của ông Nguyễn-văn-Vinh có cả Pháp văn đối chiếu 150 trang đều có tranh ảnh của Mạnh-Quỳnh. Bìa 3 màu, khổ 17x23. Bản thường 1\$00. Bản giấy Đại-La 5p00.

Kim-vân-Kiên (tome 1)

bản dịch và chú thích của ông Nguyễn-văn-Vinh. 250 trang khổ 17 x 3. Bản thường 2p00. Bản giấy Vergé bouffant 7p00

Lược - Khảo - Việt - Ngự

của ông Lê-văn-Ngư. Ngươi 100 trang khổ 12x17. Bản thường 0p50. Bản giấy giá 4p00

ĐÃ XUẤT-BẢN:

Le'paysan Tonkinois à travers le parler populaire

bản Pháp-văn của ông Phạm - Quỳnh 100 trang, có tranh-ảnh của Mạnh Quỳnh. Bìa 2 màu, khổ 17x23. Bản thường 0p80. Bản giấy Đại-La 5p00

Tổng phát hành MAI-LINH 21 rue des Pipes Hanoi

Cái đạo thể thao

(Tiếp theo trang 8)

khô ngày xưa trao chớ quan chức; Lê-Lai không-khái bán áo mào, nhà Vua, lọt vòng vây để chết thao cho Lê-Lợi; Kinh-Kha thân-nhiên nhận lời sang hành-thích Tân-vương; buổi sáng cãi nhau với người hàng xóm, buổi chiều nhà hàng xóm phát búa, mình nhảy vào đồng lúa cứu ra; hai nước đã bắt đầu khai chiến, mà sự-thần hai nước còn tiến nhau ra xa lâu, niềm-nở bắt tay từ giả nhau, hẹn ngày tái ngộ... Những cử-chỉ đại-khải-nhân trên, đều là những cử-chỉ đậm những tinh-thần thể-thao.

Tinh-thần thể-thao đã gọi theo danh-từ mới của xưa kia người ta gọi cái tinh-thần ấy là tinh-thần thượng nghĩa hay nghĩa-vi v.v., nó bao-hàm bao nhiêu ý-nghĩa hay đẹp của lòng người trung quân, ái quốc, bác-á, vị tha đều gồm trong đó.

Tinh-thần đó vốn có sẵn trong những trái tim thanh-khiết, cao-thượng, vì di-truyền hay vì được giáo-dục lẫn-hoi.

Vì thế, ở các nước, và có khi ở cả nước ta nữa, có những nhà thể-thao « làm thể-thao » chỉ vì mục đích đoạt giải quan-quân này vô-dịch khác hoặc lĩnh những món tiền thưởng này. món tiền giải kia, chứ ít khi làm thể-thao vì thể-thao.

Càng vì thế, mà ta thấy

nhiều nhà thể-thao ngoài cái tài nghệ riêng như vật-khỏe, lợi-tai, chạy nhanh, ba-chữ kỹ-cũng không viết nổi, chẳng có tí gì gọi là giáo-dục hết.

Cũng vì thế mà nhiều nhà thể-thao chỉ là những người thừa sức khỏe nhưng thiếu hết mọi thứ thuộc về tinh-thần, ngoài thể-thao rakhong còn làm được việc gì cho xã-hội nữa.

Nhà thể-thao mà thiếu tinh-thần thể-thao, thật chẳng khác gì nhà bác-học thiếu lương tâm, chỉ một bước nữa, là có thể trở nên nguy hiểm cho nhân-quân xã-hội.

Ngày xưa những tay « chọi trời khuấy nước » coi trời bằng vung, thường là những kẻ tự phụ có sức khỏe và tưởng có sức khỏe thì làm trời làm đất gì cũng được.

Sức khỏe chỉ là cái hại, nếu người có sức khỏe thiếu tinh-thần thể-thao.

Thể-thao ngày nay có cái chức-vụ là trao-đổi huấn-luyện cái tinh-thần đó, vì xét ra tinh-thần thể-thao đó chỉ là tinh-thần thể-thao theo như sự hiểu biết của người ta ngày nay.

Muốn luyện cho dân chúng cái tinh-thần đó, chỉ có chức các cuộc tranh đấu, chỉ khuyến-kích các cuộc thể-thao du-hi, không đủ.

Phải chú ý đến mặt lý-thuyết của thể-thao.

Phải cho người ta biết cái ý-nghĩa của thể-thao, cái của-cảnh của thể-thao.

Tóm lại, phải cho người ta biết cái Đạo Thể-thao như thế nào.

Uống trà còn có thể có một cái Đạo (trà đạo), kiếm tiền cũng có cái đạo kiếm tiền (s như tái hữu đại đạo) thì sao thể-thao lại không có cái Đạo Thể-thao? Và theo như nhà triết-học Kant nước Đức, đã gọi là Đạo, Đạo nào cũng phải gồm có hai phần: phần thuần-túy và phần thực-dụng, hoặc phần lý-thuyết và phần thực-hoàn.

Về phần thực-hành thể-thao, tưởng ai cũng biết rồi, ta không cần nhắc lại.

Về phần lý-thuyết, chúng tôi muốn vạch đại-lược những dấu đề cốt-yếu cần phải giải-thích tường tận như sau này:

I. — Thế nào là thể-thao?

(Thể thao có phải chỉ là đá bóng, đánh quần, đi xe đạp, bơi lội, đi ngựa, và du-hi? Những người thợ thuyền, buôn bán, cấy cày nặng nhọc suốt ngày không phải là những nhà thể-thao ư?)

II. — Tại sao phải tập thể-thao?

(Có phải để tiêu-khien

không? Hay là để kiếm tiền thường? Hay là để bán bắp thịt, nắm đấm lấy tiền?)

III. — Thế nào là ham chuộng thể-thao?

(Đi xem các cuộc tranh đấu thể-thao là ham chuộng thể-thao ư? Có mặt ở sân vận-dộng suốt ngày là ham thể-thao ư?)

IV. — Tập thể-thao phải thế nào?

(Phải coi thể-thao như lời ông Han Georges Dubamel, là một việc riêng, kín-dáo, hoặc một cuộc chơi bởi tự do, một cuộc tranh đấu bằng ngay, một cuộc vui chơi, một cuộc tiêu-khien. Thể-thao là một sự cần dùng như ăn, ngủ, thì tập thể-thao cũng phải tùy cảnh ngộ, tùy thời tiết, tùy hoàn-cảnh mà luyện tập tự-do theo sở thích của mình như ăn và ngủ. Không có phải tập cho mọi người xem như kẻ làm trò. Không phải vì mục-dịch biểu diễn lấy danh, lấy lợi mà tập thể-thao).

V. — Lợi, hại của thể-thao.

(Cái gì cũng có lợi hại. Ăn làm, ngủ làm có hại, thì tập luyện thể-thao quá độ đến hại sức khỏe mất thì giờ làm ăn cũng có hại. Cho người ta thấy rõ cái lợi sâu-xa, to tát của thể-thao).

VI. — Thể-thao với giáo-dục.

(Cũng như đức-dục, tri-dục, thể-dục là một ngành của nền giáo-dục. Nhưng ba ngành đó phải hợp nhất thì nền giáo-dục mới hoàn-toàn, vậy thì thể-dục không có đức-dục, tri-dục chỉ tạo nên

một hạng người thô-lỗ, vại u thịt bắp, không đủ tư-cách hiểu thấu ý-nghĩa và tinh-thần thể-thao.)

VII. — Thể-thao với nhân-sinh.

(Thể-thao là một phương-tiện của nhân-sinh. Coi thể-thao là mục-dịch của nhân-sinh là giết chết tinh-thần cao quý của thể-thao và làm giảm giá người tập thể-thao).

VIII. — Ý-nghĩa và tinh-thần thể-thao.

(Giải thích cho người ta hiểu ý-nghĩa và tinh-thần thể-thao, một cách thấu-triệt).

IX. — Làm thế nào để luyện tập được tinh-thần thể-thao?

(Cái tập thể-thao không đủ. Vì phải đem tinh-thần ra tập luyện nữa. Phải tu thân, xử kỷ như thế nào, phải xử thế tiếp vật như thế nào? Phải sai khiến ý chỉ ra làm sao? Phải dựa vào đạo-học và luân-lý nào để hành-dộng? Phải bảo-tồn những đức-tinh gì của tổ tiên? Phải phục bỏ những thành kiến tệ tục gì? Tóm lại, phải vạch ra một đạo luân-lý riêng cho

Đó có bản ở đây, nơi nơi báo Quốc gia Lợi ích dân: mỗi tuần là ra một truyện đáng ngày thứ năm. Hiện đã có:

CÔNG CHÚA BẠCH Y

TIỀN ANH HÙNG

MƯỜI HỒN ĐÁ

CHẶNG NGƯỢC MỘC KHON

HAI ĐUA MỒ CỎI

VỚI VỢ TUYÊN QUÂN...

015100 truyện lưu học công phu rất hay, vui, mới, lạ, có nhiều cuộc vui cho các học sinh dự

Éditions BAC-NGOC
6 NEYRET HANOI — TEL: 786

nhà thể-thao, cũng như bản qui-loạt của đồng-tử quân vậy).

X. — Thế nào là đạt đạo thể-thao?

(Thể-thao đã là một đạo, tất phải có những phương-tiện để đạt tới đạo ấy. Đạt đạo, thì người ta sẽ trở nên thành-nhân, quân-tử hay lương dân hay là người hạng nào? Đạt đạo thể-thao thì có lợi gì cho mình và cho xã-hội? Khi mọi người đều đạt đạo ấy, thì xã-hội sẽ thế nào? Đạo ấy mà thực-hành được khắp nơi hoàn-cầu thì nhân loại sẽ như thế nào?)

Mười đề-mục đó, diễn-giải, biện-luận minh bạch ra, thành nhiều tiểu mục khác nhau, đăng lên báo chương, in thành sách vở, tóm thành khẩu-hiệu, phát làm truyền đơn, dán làm cáo thị tại các phố xá và học đường, thì lo gì đạo thể-thao không phổ-cập dân chúng. Và một khi đạo ấy đã phổ-cập, thì tinh-thần nhân dân không cần hồ hởi nâng cao, cũng tự nhiên sẽ được nâng cao. Mà chánh sách thể-thao bấy giờ mới thật là toàn bị vậy.

Chúng tôi muốn nhắc chính phủ và uy-ban thể-thao nhớ tới những việc này và nhất là những tờ báo đã lãnh cái sứ-mệnh có động thể-thao tưởng rất nên để ý.

Nếu có động cho thể-thao và gây tinh-thần thể-thao cho đại chúng mà chỉ là chụp ảnh nhà quán-quân này, phỏng vấn nhà quan quán khác và đăng rất nhiều bài-khảo-huật với kết-cứ, và chỉ có thể thôi, thì riêng các báo hàng ngày làm cũng đã thừa đủ vậy.

TRUNG-BAC CHỦ-NHẬT

Bổ thân tiêu độc

Thuốc lọc mẩn, tiêu hết nhiệt độc ngứa tề do di độc đơn liều phát ra, hộp 9/30. Nửa là 4/00, cả là 7/50. Xa mua lianh hoa giao ngân

MA THUỐC TẾ DÂN
N° 131 hàng Bông Lành

Saigon: 8/10, Nam-linh 429P. Banchay đại lý các thuốc Tế-dân

35